



Điều λ
huyền bí
được công khai tiết lộ

Tại sao Chúa Jesus trong Kinh thánh
là lối duy nhất đến thiên đàng?

Delwin Sargent & Daniel Abbatiello

Diễn huyền bí
được công khai tiết lộ

*“.....người ruột thịt cũng không tiết lộ điều này cho quý vị,
chỉ có Chúa trên thiên đàng mới làm được mà thôi.”*

Ma-thi-ơ 16:17

Hội Đồng Kinh Thánh Windham
Hội Đồng Kinh Thánh Đoàn Mục Sư Windham, Maine 04062

Sửa bản in lần thứ nhất Tháng Mười Hai 2004

Trừ khi có các ghi chú khác, lời trích dẫn trong Kinh thánh được trích từ Kinh Thánh Tiêu Chuẩn Châu Mỹ Hiện Đại®, bản thảo©1960, 1962, 1963, 1968, 1971, 1972, 1973, 1975,1977,1995, thuộc Quỹ Tài trợ Lockman thành lập. Sử dụng theo sự cho phép.

Chúng tôi đã cố gắng nỗ lực xác định nguồn tài liệu gốc và thu nhận được sự cho phép ở các nơi cần thiết đối với những sự trích dẫn trong quyển sách này. Trong trường hợp có một sự thiếu sót không chú ý, chúng tôi sẽ rất lấy làm vui lòng kết hợp sửa đổi chặt chẽ cho lần tái bản trong tương lai.

Trình bày trang bìa và thiết kế trang trí: Pine Point Productions
Hình trang bìa: R.A. Clark

© 2003 Delwin Sargent và Daniel Abbatiello
In tại Ấn Độ.

Muốn biết thêm chi tiết, xin gửi về:
Hội Đồng Kinh Thánh Đoàn Mục Sư Windham
1051 Roosevelt Trail
Windham, Maine 04062

ISBN # 1-884210-32-5

ĐIỀU HUYỀN BÍ ĐƯỢC CÔNG KHAI TIẾT LỘ

MỤC LỤC

	Lời nói đầu	7
	Lời chứng của Tác Giả	9
	Lời giới thiệu	13
1.	Điều Huyền bí của Kinh thánh (Kinh Thánh, nền tảng của đức tin)	15
2.	Điều huyền bí của Căn nguyên Sự Sống (Tất cả bắt đầu từ Đức Chúa Trời)	23
3.	Điều bí ẩn của Điều ác và quỷ Sa tăng (Lý do điều ác tồn tại)	29
4.	Điều Huyền bí của Sự chết về thể xác và tâm linh (Adam thụ tở loài người cũng chết, vì vậy mọi người cũng chết)	35
5.	Điều Huyền bí của những Công việc thiện lành (Những sự thất bại của Con người trong cố gắng tìm kiếm và thực hiện lối đi trở lại với Đức Chúa Trời)	41
6.	Điều Huyền bí trong giao ước Máu và Sự hy sinh (Một đời sống cho sự sống)	47
7.	Điều Huyền bí của Chúa Jesus Đấng Cứu thế (Hạt giống hứa hẹn)	57
8.	Điều Huyền bí của Sự Phục Sinh (Chúa Jesus chết và hồi sinh từ cõi chết, vì thế mọi người đều được sống)	67
9.	Điều Huyền bí của Sự Tái sanh (Bởi vì Chúa Jesus sống thì quý vị cũng có thể sống)	75
10.	Điều Huyền bí của Sự phát triển tâm linh (Tâm hồn được biến đổi)	83

Lời nói đầu

Thật là một sự ban phúc và đặc ân cho tôi được làm việc chung với Del Sargent trong dự án này. Tôi xem ông thực sự là một người con của đức tin. Số lượng những người đã được ông dẫn dắt đến với Đức Chúa Trời bày tỏ tâm hồn ông và là quà tặng cho sự truyền bá phúc âm. Ông mong muốn là môn đồ của Chúa và huấn luyện những người khác để cùng chia sẻ đức tin một cách tin cậy và hữu hiệu như là một bằng chứng cho lời kêu gọi của ông trong sự truyền bá phúc âm. Tầm nhìn rộng của Del trong quyển sách này là sự phát triển xa tình yêu thương sâu đậm của ông đối với Đức Chúa Trời cùng lòng trắc ẩn của ông đối với những người khác. Cùng với nhau, chúng ta tổng kết lại những nguyên lý cơ bản sứ điệp của sách phúc âm mà Del truyền đạt một cách sâu sắc. Khi cùng nhau hợp lại, những quan điểm này vẽ nên một bức tranh rõ ràng vì sao Chúa Jesus là lối duy nhất cho sự cứu rỗi linh hồn.

Chúng tôi đã quan sát thấy rằng nhiều tác phẩm văn học sẵn có về sự truyền bá phúc âm, một người bình thường hiểu về Kinh thánh cùng với nội dung bên trong nhiều hơn người ấy thực sự tưởng. Đối với nhiều người trong nền văn hóa đương thời của chúng ta, những từ ngữ và các khái niệm thuộc về kinh thánh hoàn toàn là xa lạ. Chúng tôi cũng đã quan sát thấy nhiều những tài liệu dường như được đặt trên hai thái cực, một là đang được diễn đạt như là một sách phúc âm dạng tiểu luận ngắn. Một tiểu luận giới thiệu sứ điệp nhưng tỏ ra quá ít thông tin cho một người đang đối mặt với một quyết định biến đổi đời sống của mình. Mặt khác của thái cực kia là sách được viết với một giọng văn như là một sự hối tiếc. Những từ ngữ này thường bao gồm quá nhiều thông tin, mà những thông tin đó người đọc không có nhiều thời gian để xuyên suốt tất cả. Vì thế, chúng tôi có hai phần động cơ thúc đẩy cho bài viết này. Trước nhất, chúng tôi cố gắng truyền đạt sứ điệp từ sách Phúc Âm một cách trung đối ngắn, dễ đọc, và hơn nữa là cung cấp nhiều thông tin trong bút pháp, khi mở ra cánh cửa để thảo luận một trong những điều chính yếu và rất thường gây nên những vấn đề làm cho người ta phải đấu tranh gay go. Kế đến, quyển sách này sẽ phục vụ như một dụng cụ giúp cho những tín đồ thu hút được niềm hân hoan vui sướng chia sẻ đức tin của họ với các người khác. Những tín đồ nào hiểu được nội dung của sách, sẽ có thể giải thích một cách có hiệu quả những điều căn bản cho người khác trong sự tự tin và đầy năng lực. Họ cũng sẽ có can đảm để bước một bước dài, được Chúa và Đức Thánh linh xuyên qua họ như những sứ giả mang sứ điệp cao cả nhất mà trước đây chưa bao giờ được ban tặng.

Dan Abbatiello

Sự chứng thực của các Tác giả

Del Sargent

Năm 1956 tôi được sinh ra và rồi lớn lên trong một thị trấn nhỏ vùng New England. Trong 36 năm đầu trong cuộc đời, tôi đã lầm lữ theo đuổi “giấc mơ Mỹ Quốc”. Tôi đã bỏ lại đằng sau một dấu vết của nguyên nhân suy vi trong sự thức tỉnh do chính tôi tìm thấy được, một đời sống đầy tội lỗi. Tôi có hai đứa con, hiện đã ly dị và đang sống với một người phụ nữ khác. Đứa con trai 14 tuổi đến sống cùng với tôi; con trai tôi đề nghị khi nào đó chúng tôi đi nhà thờ. “Sao lại không chứ?” Tôi nghĩ vậy. “Xét cho cùng, tôi tin Đức Chúa Trời, tôi chỉ là không biết gì về Ngài mà thôi.”

Một người bạn và là đồng nghiệp tham dự nhà thờ Windham Assembly of God trong một thị trấn gần bên và cho tôi biết thời gian bắt đầu buổi thờ phượng. Trong ngày Chủ nhật mà tôi và Joe đến, có khoảng 300 người tham dự. Tôi đã cảm thấy nổi kính sợ khi buổi lễ bắt đầu và trải qua sự xúc cảm mãnh liệt khi tôi nhìn thấy giáo đoàn hát ca ngợi tôn kính Đức Chúa Trời. Kể từ đó, tôi hiểu được rằng, những cảm giác mà tôi đã có là sự hiện diện của Ngài, tình yêu của Ngài, cùng sự thanh khiết của Ngài nữa. Buổi sáng hôm ấy, tôi rời nhà thờ và tiếp tục sống theo cách tự cho mình là trung tâm. Tuy nhiên, kinh nghiệm đã trải qua, khước đại thêm nỗi trống vắng trong tôi mà tôi đã đang phải sống cùng và đã cố gắng một cách không thành công để lấp đầy bằng những thú vui trần thế. Trong tâm tôi cũng sinh ra một niềm ao ước quyết tâm lớn đáng kể là được biết về Đức Chúa Trời mà tôi đã thấy “những người do” yêu mến. Hai tuần lễ sau, tôi cùng con trai trở lại. Cuối buổi lễ, có một lời mời dành cho những ai muốn biết về Chúa hãy bước lên, tôi bật lên khỏi ghế ngồi, bước lên và xin Đức Chúa Trời tha thứ cho tôi.

Sau đó, vị mục sư hỏi tôi rằng tôi thật sự được mình vừa mới làm gì hay không? Tôi nói với ông rằng, “Tôi chẳng có một ý niệm gì hết, nhưng tôi muốn biết Đức Chúa Trời. Tôi đã một lần cố gắng đọc Kinh thánh, nhưng mà dường như chẳng mang đến cho tôi một ý nghĩa nào cả.” Tôi cũng có nhiều thắc mắc. “Chúa Jesus là ai và tại sao Ngài chết trên thập tự giá 2.000 năm về trước và không có chút liên can nào để ngày nay cho tôi có thể được lên thiên đàng? Thật sự có địa ngục hay không? Tôi sẽ như thế nào khi tôi được lên thiên đàng? Dù sao chẳng nữa, những người Do thái là người thế nào?” Chúng tôi lập lịch hẹn để gặp gỡ và thảo luận đúng là hàng trăm thắc mắc trong đầu óc tôi. Qua vài tháng kế tiếp, ông vẫn nhấn nại giải thích chân lý trong Kinh thánh. Cũng không lâu trước khi Chúa Thánh Linh làm cho rõ trong tôi có được mối quan hệ với Ngài thông qua Con Trai của Ngài là Đức Chúa Jesus. Sự hiểu biết của tôi về kinh thánh càng gia tăng thì tôi càng phát triển nỗi đam mê chia sẻ lẽ thật. Tôi nhận thức ra rằng tôi thuộc một thế hệ

ĐIỀU HUYỀN BÍ ĐƯỢC CÔNG KHAI TIẾT LỘ

không biết gì về Đức Chúa Trời cả. Hầu hết những người bạn và gia đình đều ở trong tình trạng tinh thần giống hệt như tôi trong thời gian ngắn trước đây thôi. Kể từ ấy đến nay, tôi đã dành 11 năm học hỏi việc đi cùng đường với Đức Chúa Trời và cùng Ngài chia sẻ chân lý.

Nhiều người bạn của tôi và hầu như gần hết các thành viên trong họ hàng gần gũi của tôi nay đều đã nhận Chúa Jesus là Đức Chúa của đời họ và bảo đảm được một tổ ấm bất tử trên thiên đàng. Tôi cầu nguyện, và cả cho quý vị nữa, khi quý vị đọc sách này, tôi mong rằng quý vị sẽ tìm được tình yêu bất diệt không sao nói xiết từ những người khác mà tôi tìm thấy từ mối liên hệ với Chúa Jesus. Với hết cả tâm tình từ trái tim tôi, tôi tin rằng khi quý vị nhận được thông điệp trao tặng từ Đức Chúa Trời, đường đời của quý vị sẽ được biến đổi tất cả cho vĩnh cửu. Quyết định sau cùng là do ở quý vị. Mong sao tâm của quý vị sẽ rộng mở. Cũng như mong ước rằng, sự huyền bí về Đức Chúa Trời được tiết lộ khi quý vị đọc quyển sách này.

Dan Abbatiello

Mẹ tôi được nuôi dưỡng là một người Thiên chúa Công giáo. Mặc dù bà liên kết với nhà thờ, tuân theo thánh lễ và làm điều lành, bà chưa bao giờ dám thực sự tin chắc rằng những gì bà đã làm là đủ phẩm chất cho bà bước vào thiên đàng cả. Nhà thờ của bà không dạy cho bà điều kiện tiên quyết để bước vào thiên đàng là một cuộc gặp gỡ chính cá nhân với Đức Chúa Jesus, nhận Ngài là Chúa và là Đấng Cứu Thế. Mãi cho đến khi bà lớn lên và qua sự chứng kiến của chị gái và anh rể, bà đã đi tới sự hiểu biết quan trọng về kinh thánh. Khi bà cầu nguyện với Mục Sư Corvene để nhận Chúa Cứu Thế, bà đã thay đổi đột ngột. Đời sống của bà cùng gia đình sẽ không bao giờ như xưa nữa.

Mẹ tôi, em gái bà, và tôi bắt đầu tham dự Calvary Tabernacle Assembly of God. (Cha tôi không bao giờ tham dự cả). Khi còn ở lứa tuổi nhỏ, ở trường ngày Chủ Nhật, được đặt để với sự hiểu biết một cách giản dị của trẻ con, tôi cũng nhận ra rằng chính cá nhân tôi cũng cần một cuộc gặp gỡ với Chúa Jesus nữa. Nhiều câu chuyện trong lớp học ngày Chủ Nhật giúp tôi hiểu rằng Chúa Jesus yêu thương tôi rất nhiều đến nỗi Ngài đã chết trên thập tự giá vì tôi. Một kiểu chuyện ... đã không bao giờ ra khỏi ký ức tôi. Câu chuyện được kể từ một thời gian xưa xảy ra trong một ngày khi các học sinh còn cùng được giáo dục chung trong một lớp của một trường học.

Khi bắt đầu việc học đầu năm, thầy giáo, cùng với sự giúp đỡ của học sinh, thiết lập một quy tắc quản lý hạnh kiểm có thể ảnh hưởng chi phối môi trường học đường trong năm học sắp đến. Mọi việc dường như đã được thực

ĐIỀU HUYỀN BÍ ĐƯỢC CÔNG KHAI TIẾT LỘ

hiện suông sẽ trôi chảy cho đến một ngày kia, một học sinh lớn tuổi hơn phát hiện rằng bữa ăn trưa đem theo đi học của em đã bị mất. Em ấy báo cáo sự việc cho thầy giáo. Thầy Padre tập họp hết các học sinh vào trong lớp học và tuyên bố một cách nghiêm khắc, “Chúng ta sẽ không làm gì khác cả và cũng không đi đâu cho đến khi người nào đã lấy túi đồ ăn trưa của người khác bước ra đây trình diện.” Các học sinh đã im lặng chờ đợi. Cuối cùng, sau một thời gian trông chừng là bất tận, một cậu bé nghèo nàn trông như có vẻ ốm yếu nhất lớp, đứng ra nhận tội rằng em đã lấy túi đồ ăn đó. Thầy Padre chỉ em bao phải bước ra để chịu hình phạt. Billy chậm chạp bước ra khỏi chỗ ngồi. Trên má của em, nước mắt rơi từng giọt lã lã. Em bước từ từ về phía trước lớp. Ông Padre giải thích rằng Billy sẽ phải nhận chịu hình phạt như đã thỏa thuận ngay từ đầu năm lúc nhập học, phải bị đánh bằng roi. Đến lúc này thì các em học sinh khác cũng đã bắt đầu khóc theo. Ông Padre với tay lấy cây roi ở góc phòng học nơi gần cái giá ông mặc áo khoác. Billy khom cúi người trên cái ghế trước bàn thầy giáo thành thật chuẩn bị nhận chịu sự trừng phạt vì tội của mình. Ăn cắp là một trong những sự vi phạm nghiêm khắc nhất đáng bị trừng trị. Ông Padre, hai mắt cũng rơm rớm lệ, giơ cao cây roi sắp quất roi đầu tiên thì Joshua đã ngăn ông lại. Joshua không xin lỗi, không xin giảm nhẹ, hay biện hộ cho Billy việc làm sai, mà chỉ bày tỏ lòng trắc ẩn vì sự mong manh và tình trạng yếu ớt của bạn mình. Ông Padre thông hiểu và đồng ý nhưng ông giải thích rằng, sự trừng phạt là phải được thực thi vì đó là cách công bằng duy nhất và cũng để làm hai lòng cho người bị thiệt hại. Thấy thế, Joshua hỏi một câu rất thâm thúy và tràn đầy tình thương. “Nếu mà sự trừng phạt cần phải thực hiện, em có thể nhận hình phạt này thay cho bạn em không?” Ông Padre tuyên bố điều hiển nhiên là: “Joshua, em vô tội mà. Em đâu có làm gì sai trái. Em đâu có đáng phải chịu phạt?”. “Dạ phải, nhưng mà em khoẻ mạnh hơn. Em sẽ có thể chịu đựng được và em sẽ hoàn thành được yêu cầu trừng phạt này mà.” Ông Padre chấp thuận. Joshua đã nhận hình phạt mà lẽ ra là của Billy.

Những câu chuyện thì chỉ là như thế này, lẽ thật trong Kinh Thánh, con người với sự quan tâm trong tình yêu thương và sự hiện diện của Đức Chúa Trời trong đời sống, đã dẫn đường cho tôi mở lòng tôi ra cho Đấng Chrst. Tôi hiểu được thông điệp; Tôi đã là một người tội lỗi và tôi cần Đấng Cứu Rỗi. Tôi đã giống như cậu bé lấy cắp bữa ăn trưa của bạn, Chúa Jesus nhận chịu hình phạt cho tôi khi Ngài tuân nạn trên thập tự giá. Tôi xin Ngài đến với đời sống của tôi và tha thứ cho mọi tội lỗi của tôi. Chúa Jesus đã nghe lời cầu nguyện của tôi Ngài xoá sạch cho tim tôi trong lành, mang tôi đến với gia đình của Ngài. Tôi trở nên một cậu trai được sinh ra hai lần; Ngày 23 tháng Sáu

ĐIỀU HUYỀN BÍ ĐƯỢC CÔNG KHAI TIẾT LỘ

năm 1953 tôi được sinh ra là con của ông bà Anthony và Margaret Abbatiello; Năm năm sau đó, tôi được sinh ra một lần nữa, tôi là con của Cha trên thiên đàng. Cùng với hai lần sinh ra đời ấy, tôi cũng nhận được những mục đích nghị lực tuyệt trần trong đời sống của mình.

Một đêm trong buổi tế lễ tại Mountain View Gospel Camp ở Sherbern, N.Y., kết thúc với việc cùng nhau quây quần bên đồng lửa mừng. Một cậu bé mười hai tuổi, cùng với nhiều người trẻ tuổi khác nữa, đã quăng một cành cây nhỏ vào trong đồng lửa, dùng như là một biểu tượng chứng nhận cho lời cam kết tận tụy vì Đức Chúa Jesus. Trong đêm tối được chiếu sáng chỉ bằng các ánh sao ấy, khi ngắm nhìn những tán lửa bay lên không trung rồi biến mất trong đêm tối mát mẻ, tôi đã nói với Đức Chúa Trời rằng tôi sẽ dành trọn đời mình cho Ngài. Tôi sẽ làm bất kỳ điều gì Ngài muốn tôi thực hiện, đi bất kỳ nơi đâu mà Ngài muốn tôi đến, và nói những gì Ngài muốn tôi nói, và thật lòng tôi muốn như vậy đấy. Khi đến năm tôi 16 tuổi, tôi nhận thức được Đức Chúa Trời đã nhận lời dâng tặng của tôi. Tôi đáp ứng lời kêu gọi phục vụ trọn thời gian của Ngài. Trong 29 năm qua, vợ tôi, Angela, và tôi đã để hết tâm trí vào trách nhiệm mục sư. Chúng tôi được đặc ân nhìn thấy nhiều người dâng tặng cuộc đời họ cho Đức Chúa Jesus và nuôi dưỡng đức tin của họ nhìn nhận Ngài là Chúa và là Đấng Cứu Rỗi của họ.

“Câu xương” của đời tôi là trong Phi-líp 1:6 phát biểu rằng: “Ngài đã bắt đầu công việc tốt đẹp trong con, con sẽ tiếp tục hoàn tất công việc của Ngài cho đến ngày của Đức Chúa Jesus Christ”. Niềm vui của tôi là được thấy con người thúc đẩy và tiến bộ trong đức tin của họ. Tôi nguyện cầu rằng với quyền sách nhỏ đơn sơ này sẽ giúp quý vị cùng chúng tôi theo suốt con đường.

Lời Giới Thiệu

“Ân điển đó đã ban cho tôi, là kẻ hèn hơn hết mọi thánh đồ, để rao truyền cho dân ngoại sự giàu có không dò được của Đấng Christ và soi sáng cho mọi người biết sự phân phát lẽ mầu nhiệm, từ đời thượng cổ đã giấu kín trong Đức Chúa trời là Đấng dựng nên muôn vật.

(Ê-phê-sô 3: 8-9)

Người ta có thể cảm thấy có một cuộc đời thật sự được đáp ứng và nhiều ý nghĩa không? Nếu có, thì ở đâu và làm thế nào mà người ta có thể tìm thấy được? Việc tìm kiếm này dẫn dắt nhiều người đi đến một hành trình khó hiểu. Họ có thể theo đuổi tiền bạc, tình dục, thanh thế, quyền lực, thành công, giáo dục, ma túy, rượu chè, và hầu hết bất kỳ những gì người ta nhận biết được sẽ mang đến sự đáp ứng lòng mong muốn của họ, duy chỉ một điều khám phá thấy rằng những điều ấy cuối cùng sẽ chỉ để lại sự vô nghĩa và là một ngõ cụt khác.

Trong quyển sách này chúng tôi xây dựng nên những câu hỏi căn bản kết hợp cùng với vấn đề này, ví dụ như nguồn gốc của sự sống, mục đích của đời sống, tại sao điều ác tồn tại, cùng với câu hỏi về đời sống sau khi chết. Mục đích của chúng tôi là để giải thích ý nghĩa, giá trị, và sự có đủ điều kiện đáp ứng việc ấy, là việc có thể tìm thấy được. Khi quý vị đọc quyển sách này, chúng tôi cầu nguyện rằng nhiều câu hỏi của quý vị sẽ được trả lời và những gì dường như thương hay rất khó trả lời và bí ẩn có thể trở nên rõ ràng và dễ hiểu. Mong ước của chúng tôi là qua thông điệp này, quý vị sẽ nhận thức làm thế nào để sống một đời sống đáp ứng được mục đích, nhiều ý nghĩa, có giá trị và đối với quý vị điều huyền diệu sẽ được vén màn bí ẩn.

MỘT

Điều Huyền diệu của Kinh Thánh

*“Lời của Ngài là ngọn đèn rọi sáng bước chân tôi và là ánh sáng dẫn lối
tôi đi.”*

(Thi-thiên 119: 105)

ĐIỀU HUYỀN BÍ ĐƯỢC CÔNG KHAI TIẾT LỘ

Kinh thánh là một quyển sách duy nhất có một không hai.

Cho đến bây giờ, Kinh thánh vẫn luôn luôn là một loại sách bán chạy nhất hơn tất cả các loại sách được viết ra. Mười tám phần trăm gia đình ở Mỹ chứng thực rằng họ đang làm chủ một quyển Kinh Thánh. Nhờ vào một nhóm thương gia được gọi là nhóm Gideons, một quyển Kinh thánh hầu như luôn được có trong tất cả mọi căn phòng ở khách sạn, bệnh viện, và trong nhà tù trong nước. Toa án dùng kinh thánh như là một lời thề trong chứng nhận sự thật. Những lời trong Kinh thánh được khắc trong các bia công trình kỷ niệm và cột mốc biên giới. Những người cao cả vĩ đại đã dùng lời kinh thánh là điều hay chỉ dẫn cho đời sống của họ và ảnh hưởng cho quyết định của họ. Khi Tổng Thống của Hoa Kỳ nhậm chức, ông phải đặt tay mình lên Kinh Thánh xin Chúa giúp dẫn đường lãnh đạo cho quốc gia chúng ta. Mặc dù vậy, Kinh thánh vẫn thường được xem là một quyển sách bí ẩn và khó hiểu. Người ta có thể không biết nội dung, ý nghĩa, và giá trị của kinh thánh. Một số ít người nhận biết rằng kinh thánh có ở trên giá sách nhà họ, bị cất kín trong ngăn kéo, hoặc bị chôn vùi trên gác xếp mái nhà hay tầng hầm nhà mình, yên nghỉ như kho báu chờ được khám phá. Những điều then chốt chìa khoá cho đời sống được tìm thấy khắc trong những trang trong Kinh thánh. Vua David đã trình bày tuyên bố khi ngợi ca vinh danh Chúa: “Lời của Ngài là ngọn đèn rọi sáng bước chân tôi và là ánh sáng dẫn lối tôi đi.” (Thi-thiên 119:105)

Mọi người tin tưởng vào một điều nào đó, và những đức tin này được đặt trên một vài loại nền tảng căn bản. Dựa trên căn bản nào quý vị đặt lòng tin của mình? Những niềm tin đó có phải được đặt trên những quan niệm cốt truyện về gia đình của quý vị, khuynh hướng thịnh hành đương thời của đại chúng, các tư tưởng chính trị mới nhất, một lý thuyết giáo dục, những cảm xúc của quý vị, hay có thể là một lối giải thích riêng của quý vị với tất cả những gì nói trên? Thật cần thiết phải hỏi là đức tin của quý vị có vững chắc, mạnh mẽ hay yếu ớt và không ổn định. Chúa Jesus kể một câu chuyện của hai người. Một người xây nhà trên cát. Khi mưa, nước lũ, và gió tràn đến, giới lên căn nhà và phá hủy hết. Căn nhà của người kia thì xây dựng trên đá cứng chắc, khi mưa, nước lũ và gió đập lên căn nhà, nó vẫn đứng vững và mạnh mẽ. (Ma-thi-ơ 7:24-27). Nền tảng căn bản đã làm nên sự khác biệt.

Kinh thánh là một nền tảng căn bản cho những gì theo sau đây trong quyển sách này. Kinh thánh cung cấp câu trả lời cho hầu hết những điều căn bản trọng yếu trong đời sống, một vài điều trong đó sẽ được thảo luận sau này. Có phải quyển sách bí ẩn này đã gọi Kinh thánh là một nền tảng căn bản đáng tin cậy để xây dựng đức tin? Kinh thánh là vững chắc và đáng tin cậy vì Kinh

ĐIỀU HUYỀN BÍ ĐƯỢC CÔNG KHAI TIẾT LỘ

thánh là duy nhất. Đây là trong một loại mà chính nó là sự duy nhất, khác biệt hơn tất cả các sách khác do một số lý do. Hãy để chúng tôi khảo sát ngắn gọn một vài điều trong số ấy.

Kinh thánh là duy nhất trong sự sắp đặt

Kinh thánh thực ra không chỉ là một quyển sách mà là một thư viện nhiều sách. 66 quyển sách liên quan trọn với nhau, được chia thành hai phần và sắp xếp theo đề tài. Phần thứ nhất, được gọi là Kinh Cựu Ước, gồm có 39 quyển. Phần sau, được gọi là Kinh Tân Ước, chứa đựng 27 quyển. Kinh thánh được nhận dạng với một số thuật ngữ như là Lời của Đức Chúa Trời, Ngôi Lời, Lời Chúa, Lời Kinh thánh và Luật pháp hay là các thư tín .

Kinh thánh là sự duy nhất với tính liên tục trong đó.

Kinh thánh đã được viết và biên soạn trong một quá trình diễn biến hơn 1,500 năm qua. Có xấp xỉ hơn bốn mươi nhà văn khác nhau từ các lĩnh vực tầng lớp xã hội riêng biệt. Các nô lệ, các Vua , các Tộc trưởng và các chính trị gia, các thầy tế lễ và các nhà tiên tri, các nhà giáo và những người thu thuế, y bác sĩ hay các người đánh cá, thương buôn và các quan tòa, luật sư và những người lao động phổ thông đều có dự phần trong công tác đáng nể này. Kinh thánh cũng được viết ra trong các lục địa Châu Á, Châu Phi và Châu Âu bằng các ngôn ngữ Do thái cổ, tiếng Aramaic và tiếng Hy Lạp. Kinh thánh được viết ra từ trong nhà tù hay các cung điện, sa mạc hay ngục tối, thành thị hay tỉnh lẻ, thời chiến hay thời bình, qua thời đói khát hay phồn thịnh, trong đỉnh cao của sự vui sướng hay là tận cùng của sự tuyệt vọng, và Kinh thánh gồm cả những phần đề tài có thể gây tranh luận. Chưa hết, mặc dù với mọi tính đa dạng, Kinh thánh hoà hợp hoàn toàn và không bao giờ trái ngược nhau trong triết lý hay thực tế. Kinh thánh luôn duy trì sự trong sáng và kiên định. Sẽ là vô lý nếu nghĩ rằng con người ta một mình có thể sản xuất ra một công việc như thế được. Tính kiên định trong Kinh thánh và sự kiên định trong các sử điệp chỉ có thể giải thích được bằng nguồn cảm từ thiên thượng mà thôi. Đức Chúa Trời đã can dự vào để dẫn lối chỉ đường cho các nhà văn.

Kinh thánh là sự duy nhất với tính chính xác trong đó.

Chưa bao giờ Kinh thánh được tìm thấy là chứng minh điều sai. Kinh thánh đề cập đến nhiều nhóm người khác nhau, các sự kiện lịch sử, các cá nhân, những nơi chốn mà trước đây được coi như là thần thoại. Không biết bao nhiêu lần, các khám phá về khảo cổ cho thấy Kinh thánh là chính xác thậm chí từ chi tiết nhỏ nhất. Một ví dụ là về Pontius Pilate, người đã kết tội

ĐIỀU HUYỀN BÍ ĐƯỢC CÔNG KHAI TIẾT LỘ

chết cho Chúa Jesus. Dường như người ta cho rằng Pilate chẳng được viết ra ở đâu khác mà chỉ được nói đến trong Kinh thánh, như vậy người này không thực sự tồn tại. Điều này tất nhiên, tạo sự nghi ngờ tính chính xác của Kinh thánh và chuyện về Chúa Jesus. Tuy nhiên, trong các công cuộc khai quật khảo cổ mới đây tại tỉnh Caesarea gần phía biển, thuộc Israel, một tảng đá trần trụi với câu khắc đề ngày từ thế kỷ thứ nhất. Thông tin không chỉ xác nhận sự tồn tại của Pilate mà thêm vào đó còn có chi tiết chứng minh hơn nữa về các điều đã ghi trong kinh thánh.

Kinh thánh là sự duy nhất với sự sống còn trong đó.

Kinh thánh (kinh Cựu và Tân Ước) đã tồn tại khoảng 2,000 năm. Kể từ khi các đại đế La Mã đến thời đại tân tiến ngày nay, các chế độ cộng sản, Kinh thánh đã phải chịu đựng nhiều cuộc tấn công xấu, ác. Nhiều nơi đã cố cấm đoán, đốt và vứt kinh thánh ra khỏi sự tồn tại, song, kinh thánh vẫn sống sót. Voltaire, nhà triết học vô thần, đã tuyên bố một cách ngạo mạn rằng Giáo lý Cơ Đốc và Kinh thánh phải được quét ra để khỏi tồn tại nữa. Mỉa mai thay, năm mươi năm sau khi Voltaire mất đi, Geneva Bible Society xuất bản ra một khối lượng lớn Kinh thánh, được in ra từ chính nhà máy in của Voltaire.

Kinh thánh không chỉ tồn tại từ những sự tấn công mà còn tồn tại từ những thế lực khác nhau cùng chống lại Kinh thánh. Kinh thánh được viết ra trên các nguyên liệu dễ bị hư hỏng (da thuộc hoặc giấy da) và, vì thế, đã phải được sao chép lại bằng tay hàng trăm năm trước khi có sự phát minh ra máy in. Mặc dù các nguyên liệu là mỏng manh, văn phong, tính nguyên vẹn, và sự chính xác đã chưa bao giờ bị tổn hại.

Kinh thánh là điều duy nhất bởi vì kinh thánh chứa đựng tính tiên tri

Tính tiên tri trong nội dung Kinh thánh là thông điệp từ Đức Chúa Trời đến với con người. Kinh thánh thường gồm có những dự đoán về những sự kiện trong tương lai. Sự việc mà Kinh thánh báo trước về tương lai với sự chính xác và chi tiết rõ với sự đáng tin cậy. Có khoảng hơn 300 lời tiên tri đã ứng nghiệm về Chúa Jesus trong Kinh Cựu Ước, mọi điều ấy đã được viết ra ít nhất là 700 năm trước khi Ngài được sinh ra. Nó không mơ hồ theo kiểu “bánh ngọt có câu tiên tri bên trong” và những câu dự đoán ấy có thể áp dụng cho bất kỳ người nào, nhưng là những sự việc đặc trưng. Những đặc trưng ấy là thời gian, nơi chốn, tính cách và sự duy nhất về việc giáng sinh của Chúa Jesus đã được tiên tri và ứng nghiệm. Tổ tiên gia đình của Ngài, chi tiết về

ĐIỀU HUYỀN BÍ ĐƯỢC CÔNG KHAI TIẾT LỘ

đời sống của Ngài, cuộc sống mà Ngài sẽ dẫn dắt, nơi chốn và cách mà Ngài sẽ chết, việc chôn cất và việc Ngài sẽ phục sinh từ cõi chết, tất cả đã được tiên đoán và ứng nghiệm. Trong một minh họa rõ hơn như thế, Thi-thiên 22 tiên đoán Chúa Jesus sẽ bị hành hình đóng đinh trên thập tự giá. Đây là một sự kinh ngạc hết sức đặc biệt bởi lời tiên tri đã có từ cách đó 1,000 năm trước khi Chúa Jesus được sinh ra và ngay cả trước khi người La Mã phát minh ra cách hành hình tàn bạo này. Trong quyển sách Khoa học về Đức Chúa Trời, (*The Science of God*) của ông Peter Stoner, tính bằng toán học, khả năng có thể xảy ra của một người trong suốt lịch sử của loài người, chỉ với 8 trong số 300 ứng nghiệm như là 1 trong 100,000,000,000,000,000 hay 1 trong 10 cho quyền năng thứ 17. Chỉ một việc tiên tri về Chúa Jesus đã đủ chứng cứ và chứng minh cho tính đáng tin cậy của Kinh thánh. Sự tiên tri không chỉ minh chứng cho sự đáng tin cậy của kinh thánh mà còn tiết lộ có bàn tay dẫn dắt của Đức Chúa Trời. Ai, khác hơn ngoài Đức Chúa Trời, có thể có tất cả những kiến thức hoàn thiện để có thể bao gồm vào trong các sự kiện của tương lai?

Kinh thánh là điều duy nhất trong mục đích.

Kinh thánh không là một văn bản cổ xưa từ sự kết hợp ngẫu nhiên. Mỗi phần trong đó đóng góp một giá trị quý giá cho toàn bộ thông điệp. Kinh thánh là lá thư thương yêu của Đức Chúa Trời gửi cho nhân loại và là tấm bản đồ dẫn đường đi đến mối liên hệ với Ngài qua Chúa Jesus. Đây là câu chuyện về việc Thiên đàng đánh mất và tìm lại Thiên đàng. Sứ đồ Giăng đã nói, “Nhưng các việc này đã chép, để cho các người tin rằng Đức Chúa Jesus là Đấng Christ, tức là con Đức Chúa Trời và để khi các người tin, thì nhờ danh Ngài mà được sự sống (Giăng 20 : 31). Đức Chúa Trời đã cho chúng ta Kinh thánh để dẫn dắt chúng ta đến với đức tin trong lẽ thật của Ngài. Sứ đồ Phaolô Vả, mọi sự đã chép từ xưa đều để dạy dỗ chúng ta, hầu cho bởi sự nhịn nhục và sự yên ủi của Kinh thánh dạy mà chúng ta được sự trông cậy (Rô-ma 15: 4). Ông cũng nói rằng: “Cả Kinh thánh đều là bởi Đức Chúa Trời soi dẫn có ích cho sự dạy dỗ, bẻ trách, sửa trị, dạy người trong sự công bình (2 Ti-mô-thê 3:16).

Kinh thánh là điều duy nhất bởi vì kinh thánh là sức mạnh

Kinh thánh cũng là một quyển sách quyền năng bởi vì Kinh thánh sinh động, không phải là giấy, mực hay da thuộc mà chính là thông điệp. Kinh thánh không đơn thuần chỉ là một bộ sưu tập những câu chuyện xưa thú vị hay là để giáo huấn. Vì lời của Đức Chúa Trời là sự sống và linh nghiệm, sắc hơn

ĐIỀU HUYỀN BÍ ĐƯỢC CÔNG KHAI TIẾT LỘ

grom thấu vào đến đôi chia hồn, linh, cốt tủy, xem xét tư tưởng và ý định trong lòng” (Hê-bơ-rơ 4:12). Có vô số chứng nhận minh họa sức mạnh của lời Chúa làm biến đổi đời sống. Những người đàn ông, đàn bà bị giam hãm bởi ma túy hay rượu chè đã được gỡ ra khỏi cám dỗ này. Những kẻ ăn cắp và sát nhân đã biến đổi hoàn lương tạo lại những hoà giải trong các mối quan hệ, trái tim chai cứng như đá rắn đã mềm lại, và những người bị bao phủ bởi cay đắng, buồn rầu, tức giận, oán hận, hất hủi đã được biến đổi hoàn toàn nhờ thông điệp yêu thương của Chúa. Lời Chúa đã chữa lành các loại đau ốm, bệnh tật và ngay cả có thể chuyển đổi được những tai họa về tài chính thành ra sự phát đạt thịnh vượng. Lời Chúa trong Kinh thánh mang hy vọng cho những ai tuyệt vọng, ánh sáng cho kẻ tối tăm, mang sức mạnh cho người ốm yếu, mang gia đình cho người mồ côi, sự khôn ngoan cho kẻ thiếu phán đoán, sự hướng dẫn cho người tìm kiếm, và hoà bình cho những tâm hồn không yên tĩnh, nhưng, quan trọng nhất, là kinh thánh dẫn cho chúng ta đến với chân lý và duy nhất nguồn duy nhất của sự sống: chính Ngài là Đức Chúa Trời. Sứ đồ Phi-e-rơ nói: “Quyền năng của Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta... Ngài lại ban lời hứa rất quý và rất lớn cho chúng ta hầu cho nhờ đó anh em được lánh khỏi sự hư nát của thế gian bởi tư dục đến mà trở nên người dự phần bôn tánh Đức Chúa Trời” (2 Phi-e-rơ 1:3-4)

Kinh thánh là điều duy nhất vì sự cần thiết cho niềm tin

Phần lưu tâm cuối trong chương này là vấn đề thuộc “Đức tin” Mục đích của chúng tôi ở đây là sẽ định nghĩa đức tin như là một sự tự nguyện để tin tưởng và tin cậy vào việc gì đó hay người nào đó. Mọi bày tỏ niềm tin của chúng tôi đặt trên nhiều mức độ khác nhau. Lần trước quý vị ngồi trên ghế với sự tin tưởng đặt trên khả năng cái ghế có thể giữ chắc cho mình. Khi quý vị lái xe, quý vị đặt tin tưởng vào chiếc xe của mình, cái máy xe, khả năng quý vị sẽ điều khiển nó được và khả năng là các tài xế khác sẽ lái xe một cách an toàn. Những đức tin thật luôn luôn kéo theo trong chúng mục một may rủi nào đó. Có nhiều “nếu như” trong cuộc sống mà người ta không thể biết được. Mặc dù những may rủi và vô số điều không biết được, chúng tôi mạo muội đặt chúng vào những hoạt động hằng ngày mà không nhiều hơn việc chỉ là một lưu tâm trong ý nghĩ.

Đức tin trong Kinh thánh là một điều rất nhỏ đáng tin cậy ví như chuyện cái ghế quý vị ngồi lên hay cái xe mà quý vị lái. Thực tế, đức tin nó còn đáng tin cậy hơn như thế nữa. Chúa Jesus nói, “Trời đất sẽ qua, nhưng lời ta nói chẳng bao giờ qua đi (Ma-thi-ơ 24: 35)

ĐIỀU HUYỀN BÍ ĐƯỢC CÔNG KHAI TIẾT LỘ

Đây không phải là một đức tin mù quáng dựa trên điều mê tín; nhưng nó được thiết lập đặt trên những một số tính xác thực quan trọng. Sự sắp xếp, tính liên tục, sự chính xác, sự tồn tại, tính tiên tri, quyền lực, và mục đích, chứng minh cho tất cả sự tin cậy từ thiên thượng của quyển sách. Tuy nhiên, bất luận một trường hợp được thuyết phục thế nào, người ta vẫn phải có thiện chí áp dụng rèn luyện đức tin rằng Lời của Chúa là lẽ thật.

Câu chuyện được kể là về người làm xiếc đi trên dây kéo căng sẽ trình bày biểu diễn nghệ thuật đi dây của mình bằng cách đẩy một xe cút kít ngang qua một hẻm núi rộng có khe núi sâu khoảng một trăm bộ dưới đáy. Người biểu diễn đó đi qua một lần với sự thoải mái quen thuộc. Đám đông hoan hô tán thưởng.

“Quý vị có nghĩ là tôi có thể làm một lần nữa được không?”

“Có, có, có!” đám đông reo hò lên như vậy.

“Quý vị có nghĩ tôi có thể biểu diễn với một người ngồi lên xe cút kít không?”

“Có, có, có!” đám đông reo hò lên còn nồng nhiệt hơn trước nữa.

“Có ai muốn tình nguyện ngồi lên không?” Người biểu diễn xiếc đi dây hỏi.

Đám đông rơi vào im lặng.

Để nói rằng chúng ta tin vào một điều gì đó thì rất dễ dàng. Nhưng đặt đức tin vào vào một điều gì thì lại hoàn toàn khác. Đức tin là điều sống còn để hiểu lẽ thật thuộc tâm linh. Những điều dạy trong Kinh thánh không chỉ đơn thuần là lý thuyết và nhận thức bằng trí óc. Những điều đó được biết như là Lời của Chúa đã được lắng nghe và thấu hiểu. “Đức tin đến từ sự lắng nghe... lời của Chúa” (Rô-ma 10:17)

Quý vị sẽ cầu nguyện lời cầu nguyện đơn giản này trước khi quý vị tiếp tục đọc quyển sách này chứ? Chúa kính yêu, Con cầu xin Ngài khai tâm mở trí cho con tiếp nhận Lời Ngài. Amen!

HAI

Điều huyền bí của Nguồn gốc Sự sống

“ Vào thời kỳ khởi thủy Đức Chúa Trời.....” (Sáng-thế-ký 1:1)

ĐIỀU HUYỀN BÍ ĐƯỢC CÔNG KHAI TIẾT LỘ

Đức Chúa Trời thực sự tồn tại

Có bao giờ quý vị tự hỏi thực sự có một Đức Chúa Trời không? Các báo cáo của tổ chức Gallup cho thấy rằng đại đa số con người ta nói họ tin Chúa. Tuy nhiên, niềm tin của họ rất thương là không có tác động nghiêm túc trên đời sống của họ. Sự thật là Đức Chúa Trời đang và sẽ luôn luôn tồn tại. Ngài là sự bất tử, nghĩa là Ngài không có sự bắt đầu mà cũng không có sự kết thúc. Người tìm kiếm châu báu phải thừa nhận rằng châu báu là có thực trước khi tìm thấy được, Kinh thánh cho là sự tồn tại của Đức Chúa Trời và tỏ ý cho biết không có sự giải thích nào liên quan đến nguồn gốc của Ngài. Những lời đầu tiên nhất trong Kinh thánh tuyên bố một cách đơn giản là. “ Trong thời kỳ khởi thủy Đức Chúa Trời...” (Sáng-thế-ký 1:1). Thi-thiên 90:2 tuyên bố rằng, “ Trước khi núi non chưa sanh ra, Đất và thế gian chưa dựng nên, từ trước vô cùng cho đến đời đời, Chúa là Đức Chúa Trời ” Kinh thánh cũng nói rằng, “ Và không có đức tin, thì chẳng hề có thể nào ở cho đẹp ý Ngài vì kẻ đến gần Đức Chúa Trời phải tin rằng có Đức Chúa Trời, và Ngài là Đấng hay thưởng cho kẻ tìm kiếm Ngài ” (Hê-bơ-rơ 11:6). Vì thế, chúng ta, bắt đầu cuộc hành trình làm cho sáng tỏ điều bí ẩn với điều đã được phỏng đoán, hay “đức tin”, rằng Đức Chúa Trời, châu báu mà chúng ta tìm kiếm, là tồn tại. Châu báu chúng ta tìm kiếm, thì không phải là thứ “vàng giả tạo” mà là điều giá trị nhất, và là giải thưởng lâu bền nhất trong tất cả là mối liên hệ với Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Trời tạo ra vũ trụ

Có nhiều cuộc đấu tranh gay gắt về việc hiểu cho được nguồn gốc của vạn vật. Các hành tinh, ngôi sao, động vật, cây cỏ, và con người từ đâu mà có? Có phải sự sáng tạo đã từ cơ hội ngẫu nhiên hay từ một sự nổ vũ trụ nào đó? Nhưng chi tiết rối rắm phức tạp của thiên nhiên đơn thuần là một tai nạn, hay là có một đấng thiết kế nào đứng đằng sau sự sáng tạo không?

Văn hoá của chúng ta về tổng quát chấp nhận quan điểm rằng vạn vật và các thành phần của vạn vật đến từ một vụ nổ “big- bang” – một vụ nổ vũ trụ. Điều này thiết lập nên động lực cho một chuỗi phản ứng, sản xuất ra một loạt các thay đổi thuộc tiến hoá đi đến các kết quả là sự tồn tại của thế giới mà chúng ta đang hiện thấy và đang trải qua. Tất cả thiên nhiên từ xưa đến nay là sự thay đổi ngẫu nhiên. Lý thuyết này dạy như chúng ta đã được học ở các trường trung học hay đại học. Tuy thế, tôi tin rằng, có lý do chính đáng để thắc mắc với những người ủng hộ thuyết này hoặc các thầy cô giáo, một vài

ĐIỀU HUYỀN BÍ ĐƯỢC CÔNG KHAI TIẾT LỘ

câu hỏi. Từ do đâu mà có vụ nổ vũ trụ “big-bang” trong không gian và kết quả là hình thành vạn vật? Từ do đâu mà có sự khởi đầu tạo nên khởi thủy sự nổ?

Từ do đâu mà có các định luật vạn vật như là trọng lực hay là khởi đầu của quán tính? Làm thế nào vụ nổ sản xuất ra các yêu cầu hoàn hảo mà chúng ta thấy trong vạn vật được? Từ đâu mà có mọi năng lượng để hình thành tất cả có lớp lang được? Làm thế nào mà các vật chất sống lại do các vật chất chết đi hay đá hoá thành? Đó là một vài trong hàng tá câu hỏi mà ngay cả những người theo thuyết tiến hoá cũng chưa thể bắt đầu trả lời. Hay thử thí nghiệm này. Lấy chín mảnh đồ chơi ráp giấy của trẻ nhỏ, tháo rời ra, rồi tung những mảnh này lên không trung để cho những mảnh này rơi xuống sàn. Tôi hỏi quý vị điều này, quý vị sẽ phải thực hiện làm động tác này bao nhiêu lần để cho những mảnh ráp hình này rơi xuống ráp đúng hoàn toàn theo một thứ tự lắp ráp hoàn chỉnh? Bây giờ hãy trình bày một thí nghiệm giống như vậy trên một cái đồng hồ đeo tay được thiết kế phức tạp. Quý vị sẽ dễ dàng thấy rằng các mảnh giấy ráp hình đồ chơi hay cái đồng hồ phức tạp kia hầu như không thể nào tự nó ráp lại được. Như vậy thì sẽ còn có bao nhiêu những điều không thể được nữa cho thế giới này, với tất cả những phức tạp trong thế giới đó, có thể đưa tới do từ kết quả là một sự thay đổi ngẫu nhiên hay từ một vụ nổ hay không? Tiến sĩ Richard Dawkins, khoa Động vật học thuộc trường đại học Oxford nói rằng, “Các thống kê càng chứng minh một điều không thể có thực, chúng ta càng ít có thể tin được điều đó xảy ra do sự thay đổi ngẫu nhiên. Bề mặt hiển nhiên sự thay đổi là có một nhà thiết kế trí tuệ” (*New Scientist*, ngày 15 tháng 4 năm 1982 p. 130; Hovind, trang 9). Không có một toà nhà nào được thiết kế mà không có nhà thiết kế vẽ kiểu, và không có kiệt tác nào được tạo ra mà không do người nghệ sĩ bậc thầy. Lý thuyết tiến hoá mang sức nặng không quá hơn sức nặng của một câu chuyện thần thoại trẻ em. Tiến sĩ Kent Hovind minh họa ý nghĩa này với một công thức. Trong các câu chuyện thần thoại chúng ta được biết rằng một con ếch có thần chú ma thuật (thường là một nụ hôn) như một hoàng tử. Trong tiến hoá chúng ta được biết rằng một con ếch phải thêm rất nhiều thời gian tiến hoá mới bằng một hoàng tử được. Giáo sư Louis Bounoure, cựu chủ tịch Khoa Khoa học Xã hội của Strasbourg nói rằng. “Sự tiến hoá là một câu chuyện thần thoại cho những người trưởng thành. Lý thuyết này không giúp ích gì cho tiến trình của khoa học. Thuyết này vô dụng” (Hovind, trang 9) Có rất nhiều hợp lý để tin rằng có một Đức Chúa Trời là đáng biết mọi điều và mọi quyền năng đã tạo ra vạn vật và tất cả cuộc sống. Sự tiến hoá đứng vững lơ lửng giữa không khí. Không có một chứng cứ vững chắc nào để chống đỡ cho nó dù bất cứ điều gì. Mặc dù thiếu

ĐIỀU HUYỀN BÍ ĐƯỢC CÔNG KHAI TIẾT LỘ

chúng cứ chính đáng, những nhà trí thức và những người có học khắp nơi chọn cách tin chuyện thần thoại hơn là một sự chọn lựa hiển nhiên khác. Ngài Arthur Keith (người đã viết về sự tiến tiến kỷ niệm trăm năm xuất bản *Nguồn gốc của muôn loài* của Darwin 1959) nói rằng, “ Sự tiến hoá là đã không được chứng minh và không thể chứng minh được. Chúng ta tin như vậy bởi vì đó là sự chọn lựa duy nhất và điều đó là không thể hình dung ra được.” Vậy tại sao có niềm tin vào một đấng sáng tạo, Đức Chúa Trời cũng không hình dung ra được hay sao? Điều này có thể đã là nhiều tranh cãi không mong muốn chấp nhận trách nhiệm đơn giản hiển nhiên rằng có sự hỗ trợ đi kèm trong đức tin với Đức Chúa Trời. Nếu có một đấng Sáng Tạo và con người là sự tạo thành của Ngài mà nên, vậy thì Đấng Sáng Tạo cũng có thể có những mong đợi con người phải làm tròn. Vấn đề là chính Đức Chúa Trời đã sáng tạo. Ý nghĩa thiết yếu này đã được nói rõ trong Kinh thánh, “ Trong thời kỳ đầu Đức Chúa Trời đã tạo nên thiên đàng và thế gian” (Sáng-thế-ký 1:1). Có nghĩa là Đức Chúa Trời, bằng cách đặc biệt, một hành động rất có mục đích, sáng tạo và thiết lập nên vạn vật, luật cho vạn vật, và cho tất cả những gì chưa đựng trong vạn vật đó, kể cả con người.

Đức Chúa Trời đã tạo ra con người

Ở mỗi giai đoạn hoàn tất sáng tạo, Đức Chúa Trời phát biểu công việc của Ngài là “tốt.” Tuy nhiên, sau khi sáng tạo ra con người, Ngài phát biểu là “rất tốt” (Sáng-thế-ký 1:31). Con người trở nên tác phẩm độc nhất và hoàn thiện chu toàn trong tất cả mọi công trình sáng tạo của Ngài, một sự nổi dãi của chính Ngài. Đức Chúa Trời là người ban sự sống. Ngài đã tạo ra Adam (người đàn ông đầu tiên) trong chính hình ảnh của Ngài. Ngài thiết kế và hình thành thân thể. Tuy nhiên, thân xác này, vẫn còn là vỏ bọc chưa có sự sống, cho đến khi có sự truyền đạt linh hồn bất diệt. “Đức Chúa Trời... thổi hơi thở của sự sống vào mũi của người đó” (Sáng –thế-ký 2:7). Một linh hồn đã được tạo ra và không bao giờ ngưng tồn tại. Linh hồn này làm cho con người sống thực sự. Cũng ví như là kiểu một bao tay mà không có bàn tay nghĩa là không dùng được dụng chức năng, chỉ là món đồ chết, không có sự sống, cũng như một thân xác mà không có linh hồn vậy.

Đức Chúa Trời có kế hoạch cho con người, linh hồn, và thân xác được sống hài hoà với vạn vật là sự sáng tạo cuối cùng về con người và quan trọng nhất là với Ngài. Con người đã được trao cho một ước muốn tự do có thể có nhiều chọn lựa, và quyền hành cùng năng lực họ có thể thực hiện. Đức Chúa Trời giao phó cho con người với tính toàn vẹn trong sự sáng tạo của Ngài.

ĐIỀU HUYỀN BÍ ĐƯỢC CÔNG KHAI TIẾT LỘ

Ngài là vị chúa tể hay quốc vương đang chỉ huy vạn vật. Adam là người được giao nhiệm vụ làm sinh sôi nảy nở và đưa dân số đi định cư trên trái đất. Người này sẽ chỉ huy, canh giữ, và chăm sóc cho công trình do chính tay Đức Chúa Trời tạo ra. (Sáng-thế-ký 1:26-28; 2:15-16). Điều then chốt tiếp tục cho vương quyền Ngài là duy trì đời sống mà Ngài đã ban cho để kết nối với Đức Chúa Trời. Nếu sự kết nối vẫn được duy trì nguyên vẹn, con người sẽ tiếp tục sống có mục đích, có giá trị, được an toàn, và được yêu thương. Nếu sự kết nối này bị bẻ gãy, hậu quả sẽ thật là tàn phá. Nhưng bất hạnh thay, điều con người chọn đã làm hư hỏng kế hoạch tuyệt vời của Đức Chúa Trời. Thế giới, như chúng ta đang trải qua, dần rơi xuống xa hơn những ý định nguyên thủy của Đức Chúa Trời. Trong chương kế tiếp, chúng ta sẽ nhìn được rõ hơn nguyên nhân hủy diệt mà chúng ta quan sát được từ hiện nay do bởi sự đáp ứng không thoả đáng của Adam cho sự gia nhập của điều ác vào điều sáng tạo nguyên sơ của Đức Chúa Trời.

BA

Điều bí ẩn của Ma Quỷ và Điều ác

*“Cả thế gian đều nằm dưới quyền lực của kẻ ác.”
(1 Giăng 5:19)*

ĐIỀU HUYỀN BÍ ĐƯỢC CÔNG KHAI TIẾT LỘ

Tại sao điều ác tồn tại?

Nếu Đức Chúa Trời là tốt, đầy quyền lực, và thương yêu, thế tại sao có điều ác trên thế giới và tại sao Đức Chúa Trời không làm một cái gì hết vậy? Đây thực sự là một trong những điều bí ẩn to lớn của cuộc sống. Câu hỏi này vừa rất là xúc cảm và vừa có trách nhiệm một cách phức tạp. Nỗi đau và sự tổn thương tồn tại trong thế giới của chúng ta và ngay cả trong chính đời sống của chúng ta làm thối nát sâu sắc mạnh mẽ hơn hay có thể còn đưa đến sự mơ hồ lộn xộn và thất vọng nữa. Nhiều người, trong một cố gắng gán việc trách móc cho một chỗ nào khác, đã trách Đức Chúa Trời và ngay cả trở nên tức giận với Ngài. Một lần nữa, Kinh thánh có các thông tin giá trị sẽ giúp cho chúng ta hiểu được bí ẩn này.

Sự sụp đổ của Sa tăng

Kinh thánh giải thích rằng Đức Chúa Trời không chỉ tạo ra vạn vật tự nhiên mà còn tạo ra vật siêu nhiên nữa Ngài tạo ra thiên sứ, để phục vụ Ngài và loài người (Thi-thiên 103:20; Hê-bơ-rơ 1:14). Vị thủ lãnh của thiên sứ là Lucifer, hay còn được gọi là Sa tăng, người Ác độc, và còn có một số các tên khác, khước từ chức vụ phục vụ này. Hắn ta leo lên hơn mức căn bản của sự căm thù, thúc đẩy kiêu ngạo chống lại Đức Chúa Trời. Nỗ lực lật đổ vương quyền của Đức Chúa Trời bị thất bại, cùng với một phần ba số thiên sứ khác, hắn ta đã bị phán xét (Ê-sai 14:12-17; Ê-xê-chiên 28:11-19; Khải-huyền 12:4). Đức Chúa Trời chuẩn bị một ngục tù vĩnh viễn đau khổ cho bọn chúng gọi là Cái chết, Địa ngục hay Biển lửa hoá ngục. Mặc dù chưa bị hình phạt tu, Sa tăng và những kẻ theo hắn, sẽ bị trừng phạt vào ngày giờ Đức Chúa Trời ấn định (Khải-huyền 20:10)

Sa tăng, khi đã thất bại lần đầu tiên trong cố gắng lật đổ Đức Chúa Trời, bèn thay đổi chiến thuật. “Khi ta không thể đánh bại Đức Chúa Trời một cách trực tiếp,” hắn suy luận, “Ta sẽ đánh gục những ai mà Đức Chúa Trời thương yêu nhất. Ta sẽ đánh gục tạo vật cao nhất của Đức Chúa Trời, tác phẩm hoàn thiện do chính tay Đức Chúa Trời làm ra – là con người. Tất cả mọi việc ta sẽ làm là thuyết phục con người bẻ gãy đi mối liên hệ với Đức Chúa Trời bằng cách không vâng lời, gây ra tội lỗi. Đến khi ấy, ta sẽ điều khiển và chiếm hữu được toàn bộ con người.”

Sự suy sụp của con người

Adam và vợ là Eve, đã sống trong một khu vườn xinh đẹp gọi là vườn Địa đàng. Họ sống cùng nhau trong một môi trường hài hoà hoàn hảo và với

ĐIỀU HUYỀN BÍ ĐƯỢC CÔNG KHAI TIẾT LỘ

Đức Chúa Trời. Đó đã là trách nhiệm canh giữ, thu hoạch và duy trì cương vị quản lý của họ cho thế giới, trong khu vườn họ được ban tặng để sống, cùng cuộc đời được trao tặng để sống kết nối với Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời chỉ cần dặn họ một luật lệ phải giữ: không được ăn quả của cái cây ở giữa khu vườn (Sáng-thế-ký 3:3). Sự vâng lời theo luật lệ này sẽ duy trì được cuộc sống đời liên kết với Đức Chúa Trời và các tạo vật của Ngài. Bẻ gãy đi quy luật này sẽ cắt đứt mối dây sống còn. Đức Chúa Trời sẽ phải bị chia xa con người và con người thì sẽ phải chết.

Adam không tuân thủ được trách nhiệm ban đầu của mình là canh giữ khu vườn. Anh ta đã để cho Sa tăng, kẻ thù của Đức Chúa Trời, bước vào khu vườn. Anh ta sau đó còn tiến thêm hơn một bước nữa trong sự thiếu khả năng của mình, là cho phép Eve bị ảnh hưởng của Sa tăng, cuối cùng thất bại hoàn toàn hơn nữa là rơi vào mối bẫy dụ cảm dỗ của Sa tăng khi ăn trái cấm.

Sau cuộc nổi loạn của Sa tăng chống lại Đức Chúa Trời, cho dù tạm thời vẫn còn giữ được tính dễ biến đổi, sự tự do, và khả năng gây ảnh hưởng, hắn ta bị tước ra khỏi vị trí ở thiên đàng. Sa tăng, trong đối thoại với Eve, bắt đầu làm nghi ngờ chán nản chân lý lẽ thật và những y niệm tình thương yêu của Đức Chúa Trời. Hắn ám chỉ rằng Đức Chúa Trời đã nói dối và không thật lòng như những gì Ngài đã nói. “Quả thật có phải những gì Đức Chúa Trời nói là con không nên ăn bất kỳ những quả trái trong khu vườn không?” Sa tăng hỏi như vậy. Eve trả lời: “Trái quả của các cây trong vườn này con có thể ăn được; trừ ra trái quả của cây ở chính giữa vườn, Đức Chúa Trời đã nói, “Con không được ăn hay chạm vào trái ấy, nếu không con sẽ chết.” Sa tăng sau đó liền trực tiếp phủ nhận lời Đức Chúa Trời, “Con chắc chắn là không thể chết được, để cho Đức Chúa Trời biết rằng ngay mà con ăn trái cấm ấy, con sẽ được mở mắt ra, con sẽ được như Đức Chúa Trời, con sẽ biết được điều tốt và cái xấu” (Sáng-thế-ký 3:4-5).

Adam và Eve tưởng rằng Sa tăng đã tặng cho họ điều gì đó có giá trị mà Đức Chúa Trời đã không có lòng danh tặng cho họ. Họ tin lời dối trá đó của Sa tăng và họ ăn trái cấm ấy. “Và khi người đàn bà đã thấy trái cấm là quả ngon để làm thức ăn, đẹp mắt khi nhìn thấy, và cành cây thì có thể như mong ước làm cho con người khôn ngoan được, cô ta liền hái quả cấm và ăn nó; rồi cô ta đưa cho chồng mình, anh ta cùng ăn nữa.” (Sáng-thế-ký 3:6)

ĐIỀU HUYỀN BÍ ĐƯỢC CÔNG KHAI TIẾT LỘ

Hậu quả tai hại từ sự suy sụp của con người

Hành động cố ý mưu phan và mở ra sự bất phục tùng nghiêm trọng cho mỗi ràng buộc sự sống; sự liên kết với Đức Chúa Trời đã đứt đoạn.

Một cách trễ tràng, họ khám phá ra rằng Đức Chúa Trời không thể nói dối và không hề giữ lại bất kỳ điều gì tốt đẹp cho riêng mình mà không cho họ, nếu họ đã biết vâng lời. Kế hoạch của Sa tăng nhằm gây ra sự cách biệt giữa Đức Chúa Trời và con người ra, đã thành công. Vì thế, Sa tăng lấy được quyền làm chủ trái đất và các cư dân sống trên ấy. Adam cùng Eve rơi ra ngoài khỏi tình thương yêu, mối liên kết duy trì sự sống với Đức Chúa Trời và do đó không kháng cự nổi sự sống bị hủy diệt, và sự cai trị bạo ngược, hung tàn của Sa tăng.

Họ đánh mất sự quan trọng của hạnh phúc trên thiên đường với Đức Chúa Trời, mất đi mục đích đời sống của họ, mất ý nghĩa và giá trị của họ. Đầu tiên, họ cảm thấy được sự trảm uất gây ra từ mặc cảm phạm tội và xấu hổ. Họ đánh đổi nhan sắc, sự đẹp đẽ để lấy tro tàn, đổi sức mạnh để lấy sự yếu ớt, bỏ sự tự tin để lấy nỗi sợ hãi, và đánh mất trật tự để lấy sự hỗn độn lộn xộn. Họ nhận thức ra họ trần truồng, họ đã không hoàn toàn không mảnh vải che thân nhưng thật ra đã bước ra ngoài khỏi màn sương được bao vệ của Đức Chúa Trời. Họ che thân bằng lá cây với một cố gắng tuyệt vọng thử làm giảm nhẹ đi nỗi căng thẳng và muốn xoa bỏ hành động tội lỗi của mình, nhưng sự tàn phá đã đang có rồi. Với trái tim tan nát nhưng tràn lòng thương yêu, Đức Chúa Trời gọi họ đến; họ cố trốn tránh trong tuyệt vọng, nhưng như Kinh thánh có nói rõ, “Không có sinh vật nào trốn khỏi tầm nhìn của Ngài được, mà những sự việc sẽ được mở ra phơi bày trong mắt Ngài cho những ai cần phải được nhìn thấy.” (Hê-bơ-rơ 4:13).

Trong câu chuyện Kinh thánh, có nhiều nhân tố giúp cho thấy sự giải thích lý do sự bí ẩn của điều ác. Trước tiên, điều ác tồn tại là do Sa tăng cùng các ảnh hưởng tiêu cực của hắn ta vẫn tồn tại. Sa tăng mong muốn gây ra một vết thương đau cho Đức Chúa Trời bằng cách tạo ra nỗi đau, sự chịu đựng thống khổ, và sự phá hoại đối với nhân loại. Kế đến điều thứ hai là, khi Đức Chúa Trời trao cho Adam quyền chi phối đối với các tạo vật, Ngài đã hoàn toàn trọn lòng tin người này. Ngài đã không tạo ra người này như là việc chỉ huy một con rối hay một người máy. Đức Chúa Trời đã tạo ra người này với thiện chí cho khả năng và sự chọn lựa tự do cùng với trách nhiệm cho các hậu quả của những sự chọn lựa ấy, dù cho sự chọn lựa ấy sẽ là tốt hay xấu. Đức Chúa Trời đã chọn cách tôn trọng những quyết định của con người.

Điều thứ ba là, mặc dù có sự chọn lựa, sức mạnh, và quyền hạn ngăn chặn điều ác, cái ác tồn tại do bởi con người thất bại trong trách nhiệm của

ĐIỀU HUYỀN BÍ ĐƯỢC CÔNG KHAI TIẾT LỘ

mình. Hậu quả của sự thất bại này vẫn còn ảnh hưởng thế giới cho đến ngày hôm nay. Adam, không giống như một cậu trai nhỏ lấy ngón tay đào rãnh, để thoát nước. Anh ta đã mở cả một cánh cửa to rộng như cái hộp đàn bandua. Đau yếu, bệnh tật, thiên tai, sự khó khăn, chịu đựng nổi thống khổ, bất công, sự tàn bạo, hãm hiếp, loạn luân, lạm dụng ngược đãi, mọi điều ác cùng các thứ tiềm tàng của điều ác đều đã được phóng thích ra thế giới từ tội lỗi của Adam. Mâu thuẫn thuộc về các mối quan hệ, đau khi sinh đẻ, sự đổ mồ hôi, và ngay cả gai góc, cỏ dại đều là do kết quả từ sự suy sụp của con người. Kinh thánh nói rằng chính các tạo vật rên rỉ và chịu đựng bởi vì điều ác đã hội nhập vào thế giới (Rô-ma 8:18-23). Tuy thế, điều thắc mắc còn lại là, tại sao Đức Chúa Trời không làm gì hết vậy? Câu trả lời cho thắc mắc ấy là Đức Chúa Trời đã làm điều gì đó rồi. Khi quý vị đọc thêm hơn nữa, quý vị sẽ khám phá thấy kế hoạch và giải pháp tuyệt diệu phi thường mà Đức Chúa Trời đã thiết lập. Đức Chúa Trời sẽ mang công lý đến cho thế giới. Mỗi giọt máu vô tội rơi xuống sẽ có ngày được minh oan. Mọi bạo lực phạm vào tội sẽ được chỉnh sửa lại. Mọi hung tan áp đặt lên cho ai rồi sẽ có ngay phải tính trả lại.

Kinh thánh nói trong Khải-huyền 21:4-8, “Rồi Ngài sẽ lau đi những giọt lệ trên mắt con người, sẽ không còn cái chết, không còn than khóc, đau buồn nữa; những điều đầu tiên đó sẽ được đem đi khỏi con người. Và Ngài, người ngồi trên gai vàng đã nói, “Chú ý, ta đang làm mọi điều mới lại.” Và Ngài nói: ‘Hãy viết đi, cho những lời này là chân lý và sự trung thành.’ Rồi Ngài nói với tôi rằng “Đã xong rồi, Ta là Alpha và Omega, nghĩa là sự khởi đầu và là sự cuối cùng. Ta sẽ cho kẻ khát uống miễn phí giọt nước trong lành của nguồn suối đời sống. Người nào đã vượt qua được sẽ thừa hưởng những điều này, Ta sẽ là Đức Chúa Trời của người ấy và người đó sẽ là con của Ta. Cho những ai hèn nhát và không đức tin, cho những ai tội tệ và sát nhân, những kẻ vô đạo đức, phù thủy hay những kẻ ưa chiêm bái, những kẻ gian dối, những gì họ nhận được sẽ là hoa ngục nung nóng bằng lửa và lưu huỳnh, đó sẽ là cái chết lần thứ hai của họ.

BỐN

Điều Bí Ẩn của Cái Chết Thuộc Thể Xác và Cái Chết Linh Hồn

“Linh hồn nào phạm tội thì sẽ chết.” (Ê-xê-chiên 18:4)

ĐIỀU HUYỀN BÍ ĐƯỢC CÔNG KHAI TIẾT LỘ

Điều chẵn chẵn của cái chết

Beljamin Franklin đã nói: “ Trong thế giới này, không có gì chắc chắn ngoài cái chết và thuế.” Từ quan điểm lập trường thuộc Kinh thánh, cái chết là món thuế cuối cùng. Đức Chúa Trời đã bảo Adam và Eve, “ Đối với bất kỳ cây nào trong vườn địa đàng, các con đều có thể ăn tự do được cả; trừ cây biết điều thiện và điều ác thì chớ hề ăn đến vì một mai người ăn chắc sẽ chết” (Sáng-thế-ký 2:16-17).

Cái chết là sự phân ly

Thật là một điều cần thiết vào thời điểm này chúng ta nói về ý nghĩa của sự chết. Chết không phải là điều chấm dứt sự tồn tại. Một vài người tin rằng sau khi chúng ta chết đi, chúng ta chỉ đơn thuần về với đất và chấm dứt hiện hữu. Không có gì có thể nhiều hơn sự thực là thế. Theo quan niệm của Đức Chúa Trời ngài ban cho tất cả mọi người một linh hồn bất tử; vì thế, mọi người sẽ tồn tại đời đời. Từ ngữ chết có thể định nghĩa một cách tốt nhất theo thuật ngữ là *sự phân ly*. Có hai loại phân ly hay “chết” cần được quan tâm. Có cái chết thuộc thể xác và cái chết thuộc về linh hồn. Với cái chết thể xác, các chức năng của thân thể ngừng lại trong khi linh hồn bất tử lìa khỏi thân xác và rời đi. Chết về linh hồn là tình trạng linh hồn xa lìa khỏi Đức Chúa Trời. Khi Adam phạm tội vì không vâng theo lời Đức Chúa Trời, cả hai cái chết đã thực sự hiện hữu. Cái chết về linh hồn xảy ra tức khắc; linh hồn của anh ta đã chia lìa với Đức Chúa Trời (dù anh vẫn còn sống trong thân xác). Cái chết thể xác của anh ta, tuy nhiên, tiến triển theo với thời gian. Một nhánh bị cắt rời từ cành cây vẫn còn sự sống trong một thời gian ngắn nhưng cuối cùng rồi cũng sẽ bị khô héo và chết đi. Con người khi đã chia cắt khỏi Đức Chúa Trời vẫn còn lưu giữ được sự sống thân xác trong một thời gian, nhưng, giống như cành cây bị cắt rời, cuối cùng rồi cũng phải chết.

Cái chết đến do bởi tội lỗi

Không bao giờ Đức Chúa Trời có ý định muốn con người phải trải qua kinh nghiệm chết cho dù với bất kỳ cái chết nào. Sự nối liền giữa thân xác và linh hồn với Đức Chúa Trời phải không bao giờ bị chia cắt. Sự ban cho đời sống nối liền này, quán bện vào nhau giữa trái tim Đức Chúa Trời và tim của con người, đã làm mối liên hệ cần thiết giữa hai bên trọn vẹn và đời đời.

Mối liên hệ quý giá này sẽ giữ nguyên không bị gãy đổ cho đến khi nào con người còn tôn kính Đức Chúa Trời người duy nhất đã thiết lập và chỉ

ĐIỀU HUYỀN BÍ ĐƯỢC CÔNG KHAI TIẾT LỘ

huy. Con người đã bị ngăn cấm ăn trái quả của cái cây trong giữa vườn địa đàng. Mệnh lệnh này đã tạo nên một hợp đồng có điều kiện được gọi là giao ước. Cái cây ở ngay giữa vườn và điều này đã được coi như biểu tượng lòng trung tín của họ. Giống như đeo nhẫn cưới, một chứng thực hữu hình của việc kết hợp hai trái tim. Nếu lời thệ nguyện vẫn được giữ, cuộc sống do ý Đức Chúa Trời đã thiết lập vẫn sẽ tiếp tục; nếu không, ngục tù của cái chết sẽ là hậu quả. Khi Adam và Eve ăn trái cấm, họ đã bẻ gãy giao ước của họ rồi.

Mang cái chết xuống cho tất cả mọi người

Adam và Eve, là những người đầu tiên, trở thành cha mẹ của chủng tộc loài người; vì thế, hậu quả theo sau từ sự vượt quá giới hạn của họ sẽ mang qua cho mọi người ngay cả khi chưa sinh ra. Bởi vì tội lỗi này của họ, mọi người sinh ra đều ở trong tình trạng chết linh hồn, chia lìa khỏi Đức Chúa Trời. Đời sống vật chất, đầu là tạm thời, tiếp tục được một thời gian, nhưng rồi mọi người sẽ chết. Giống như một bệnh được di truyền từ cha mẹ sang con cái, tội lỗi và cái chết sẽ đều được mang đến cho mọi người. Kinh thánh nói, “Cho nên, như bởi một người mà tội lỗi vào trong thế gian, lại bởi tội lỗi mà có sự chết, thì sự chết đã trải qua trên hết thảy mọi người như vậy, vì mọi người đều phạm tội.” (Rô-ma 5:12). Kinh thánh cũng nói: “ Vì mọi người đều đã phạm tội...vì tiền công của tội lỗi là sự chết.....” (Rô-ma 3:23; 6:23).

Nơi đến của cái chết

Những chuyện gì sẽ xảy ra cho những người chết và sự tồn tại của họ là như thế nào? Sau khi một người chết đi, linh hồn của họ rời khỏi thân xác và đi vào một nơi yên lành nghỉ ngơi với Đức Chúa Trời hay đi vào một nơi giống như tù ngục đau khổ (Kinh thánh gọi đó là Âm phủ). Lu-ca 16:19-31 cung cấp thêm thông tin phụ (xin xem lại phân đoạn này). Chúa Jesus kể chuyện về hai người đàn ông, một người giàu có và người này khoe khoang sự giàu có trong lối sống phung phí của mình, người nghèo kia thì vừa đau bệnh vừa thiếu thốn cơ cực. Sau khi chết, Lazarus, người nghèo, được về nơi yên nghỉ và an nhàn thoải mái, người giàu có kia về nơi đau đớn khổ ải với lửa nóng. Nhiều điều quan sát liên quan đến cuộc thảo luận của chúng ta. Trước nhất phải ghi nhớ là dù cho giàu hay nghèo, đau yếu hay mạnh khỏe, có học thức hay thất học, ai cuối cùng rồi cũng phải chết. Cái chết là kết cục không thể tránh được cho tất cả mọi người. Kế đến, chúng ta thấy rằng chỉ có thể có hai điểm đến cuối cùng – một là yên bình và thanh tịnh, một nơi khác là sự đày ải khổ nhục. Điều này cũng rõ ràng mỗi con người này đều nhận thức và biết

ĐIỀU HUYỀN BÍ ĐƯỢC CÔNG KHAI TIẾT LỘ

về những chuyện vây quanh mình. Trong cái chết, ý thức của chúng ta vẫn tiếp tục. Tất cả những ai đã chết hoặc sẽ chết cũng sẽ nhận thức và nhận biết. Lưu ý rằng cảm giác đối với cảnh bên ngoài vẫn tiếp tục. Người giàu có kia cảm giác được nỗi đau trong môi trường nóng cháy của mình trong khi Lazarus, an nhàn trong môi trường của người ấy.

Xúc cảm cũng tiếp tục nữa. Ký ức về đời sống trên thế gian và cuộc sống đó đã như thế nào sẽ là chứng cứ cho câu chuyện này. Sự quan tâm đến những người thân còn ở lại được thấy trong lời khẩn thiết cầu xin của người giàu có thay cho những người anh em của ông này. Sự hối hận, có thể quan sát thấy được qua lời than van rên rỉ của người giàu có này và qua tình trạng than khóc xin thương xót. Abraham, người tộc trưởng trong Kinh Cựu Ước, có đề cập đến vấn đề này. Việc này chỉ ra rằng, trong cái chết, chúng ta hội nhập với những người đã qua đời trước chúng ta. Cái chết là điều có thể hiểu được và người ta đã thông thạo với những trường hợp chết khi còn sống trên dương gian. Cuối cùng, hãy lưu ý rằng lời khẩn nài xin thương xót đã không được chấp thuận. Đã quá trễ rồi. Cuộc sống hiện tại trên dương thế là thời gian chấp thuận cho phép chúng ta xác định nơi chúng ta sẽ đi đến đâu sau khi chết đi.

Kinh thánh nói, “Đức Chúa Trời tức là sự yêu thương” (1 Giăng 4:16). Tình yêu thương là nền tảng, tất cả là phẩm chất hoàn thiện tự nhiên của Đức Chúa Trời. Tình yêu thương của Ngài được bày tỏ trong tính chất đáng tin cậy, sự công bằng, tính thánh khiết, công bình ..., cũng như lòng tốt và sự nhân từ bác ái của Ngài. Giao ước mà Đức Chúa Trời có với con người nhấn mạnh rõ ràng, cái chết là sự phán xét dành cho tội lỗi. Điều này đã biểu thị tình yêu thương Đức Chúa Trời của chúng ta có tác động mạnh hơn với khó khăn và thách thức. Sự ngay thẳng thiêng liêng của Ngài đòi hỏi sự công bằng. Tính chất đáng tin cậy của Ngài đòi hỏi Ngài tiếp tục tính trung thực với giao ước. Tuy nhiên, lòng bác ái và nhân hậu của Ngài không cho phép Ngài tan phá và hủy diệt con người và tạo vật của Ngài. Đức Chúa Trời chắc chắn là không thể nào có thể rời bỏ các tạo vật Ngài thương yêu tạo cho Sa tăng cai trị. Tình hình này đòi hỏi phải hành động, nhưng Đức Chúa Trời thể làm gì được đây? Khi mà Đức Chúa Trời không thể nói dối, thay đổi hay xoay chuyển bản thỏa ước thiết lập trước đây vì không phải là một giải pháp. Thế thì làm thế nào Đức Chúa Trời hành động một cách chính thức hợp pháp và giữ lời của Ngài được? Làm thế nào giữ cho mối liên hệ và tình bằng hữu đã bị đổ vỡ được phục hồi lại? Làm sao để con người và Đức Chúa Trời hoà thuận lại? Và làm thế nào đây để sự mâu thuẫn trong tâm của Đức Chúa Trời được hoá giải? Đức Chúa Trời làm thế nào để có thể cứu con người thoát khỏi ngục tù của cái

chết? Những câu hỏi này sẽ được giải đáp cho chúng ta khi chúng ta tiếp tục truy lùng để tìm hiểu sự huyền bí về Đức Chúa Trời.

NĂM

Điều huyền diệu của Những Điều Làm Tốt

“Vì chẳng có một người nào bởi việc làm theo luật pháp mà sẽ được xưng công bình trước mặt Ngài vì luật pháp cho người ta biết tội lỗi”
(Rô-ma 3:20)

ĐIỀU HUYỀN BÍ ĐƯỢC CÔNG KHAI TIẾT LỘ

Trong chương này chúng ta sẽ phơi bày ý kiến sai lầm cho rằng con người, bằng sáng kiến, với kế hoạch, sự làm việc, hay lòng hào hiệp của mình, có thể cho rằng mình được xem là tốt trước Đức Chúa Trời. Cho rằng bằng thái độ cư xử tốt, và hay ở trong các hoạt động tôn giáo, chúng ta có thể tự tạo sự phục hồi lại chính chúng ta đối với Chúa, là một gánh nặng và không cần thiết, phù phiếm vô ích bởi tính kiêu căng ngạo mạn của con người. Tuy nhiên, tin lành mà Đức Chúa Trời đã cung cấp là để chúng ta dùng làm phương tiện để hoà hợp trở lại với Ngài. Chúng ta phải tự hạ mình mà theo kế hoạch của Ngài, đó là con đường duy nhất để tới sự cứu rỗi.

Con đường của Chúa hay của tôi

Sự “Thất bại của con người” do bản chất nổi loạn chống lại Đức Chúa Trời ăn sâu vào linh hồn con người dưới hình thức muốn tự mình cai quản lấy mình. Khẩu hiệu của Burger King là “Hãy làm theo cách của bạn” hay như của Frank Sinatra là: “Hãy làm theo cách của tôi” đã minh họa diễn tả chuỗi DNA về văn hoá Mỹ của chúng ta và suy nghĩ căn bản chung của con người. Nhiều tôn giáo và triết học xuất hiện trên thế giới chứng minh rằng con người với tính nghiêm khắc và tỉ mỉ chỉ muốn làm theo ý mình. Đây không phải là một hiện tượng mới. Adam và Eva đã là những người hát khúc nhạc của Frank Sinatra. Họ đã làm theo ý họ, và sự tàn phá đã có kết quả còn tiếp tục cho đến ngày hôm nay.

Sau khi Adam và Eva phạm tội, họ che phủ thân thể bằng lá cây vả. Đó đã là một cố gắng yếu ớt của họ nhằm miễn trách cho họ tội lỗi do chính họ lập nên, Đức Chúa Trời xác định đây là một việc không làm không hiệu quả và không chấp nhận được. Ngài trục xuất họ ra khỏi vườn địa đàng, thực hiện sự hy sinh động vật đầu tiên để làm đồ che thân cho họ. Hành động giúp đỡ này như một minh họa với ý nghĩa là sự tha thứ. Cain, con của Adam và Eva, đã mang một chút tế lễ thóc gạo ngũ cốc đến trong sự thử cố gắng làm theo ý của mình và tránh đi theo cách của Chúa. Điều này, cũng không được chấp nhận và không có hiệu quả. Abel, một người con trai khác của họ, đã ra lệnh mang đến con vật hy sinh, mà Chúa nhận. Cain trở nên giận điên lên vì vật tế lễ của Abel được chấp nhận trong khi phần của anh ta bị từ chối. Sự ganh tị tự cho mình là trung tâm dẫn anh ta đến việc anh ta giết Abel. Kinh thánh nói, “Có một con đường coi dường chánh đáng cho loài con người. Nhưng đến cuối cùng nó thành ra nẻo sự chết. (Châm-ngôn 14:12).

Con người bẩm sinh là ích kỷ, tự coi mình là trung tâm. Con người đòi hỏi những gì chung quanh mình phải nhận thức được như nhu cầu của mình.

ĐIỀU HUYỀN BÍ ĐƯỢC CÔNG KHAI TIẾT LỘ

Điều này phải tốn một ít thời gian đối với cha mẹ cho các yêu cầu đòi hỏi độc tài dồn dập của đứa con mới sinh. Bao chúa bé nhỏ, xinh xắn, đáng nâng niu, mềm mại và cần được bảo vệ, gây kinh hoàng và dễ bị tổn thương sẽ không chịu im cho đến khi nào mọi mong muốn và khao khát được đáp ứng. Thực thể này sẽ thay đổi chút ít với tuổi tác. Mặc dù qua thời gian, anh ta sẽ thu nhận được tính chất tinh tế nhiều thêm một chút hoặc học hỏi để nhạy cảm tinh tế hơn trong cách tiếp cận của mình, trong mọi trường hợp, đòi hỏi khắc khe, tự cho mình là trung tâm, kẻ độc tài tự ái sẽ ngẩng cao cái đầu xấu xí lên. Quý vị có thể tưởng tượng một bà mẹ nói với con mình rằng, “Susie, con chia xe quá nhiều rồi đó. Con cũng có thể chơi với đồ chơi của con một lát nữa được”.

Về cơ bản con người là tốt đẹp, vậy không phải là lỗi của họ?

Nhiều triết học nổi tiếng ngày nay bắt đầu với điều phỏng đoán rằng con người về cơ bản là tốt đẹp. Tuy nhiên, quan niệm này dường như dễ chịu và lạc quan, đề nghị của triết học vẫn phải chiến đấu chống lại với vấn đề điều ác, căn nguyên và tác dụng của nó. Muốn duy trì được quan điểm này, đòi hỏi phải được sự hỗ trợ chuyển giao trách nhiệm từ con người đối với điều ác khỏi các nguyên nhân bên ngoài. Lắm khi đa số được đề nghị rằng điều ác tồn tại là bởi vì các gia đình bị đổ vỡ, nghèo túng, thiếu giáo dục, thiếu kèm lòng tự trọng hoặc là một sự thừa thãi của các nhân tố khác. Một số người nói rằng: “đó không phải là lỗi của anh ta đâu, mà là do môi trường. Nếu chúng ta thay đổi môi trường của anh ấy, và nói rằng anh ấy tốt, thì anh ấy sẽ tốt”. Con người cần phải với tới tận cùng sâu thẳm trong tâm tưởng của chính mình và khám phá nguồn của lòng tốt, gõ vào nó và để cho nó tuôn chảy. Chủ nghĩa duy tâm về sự không tương ứng nay chỉ là không phù hợp với sự thực tế của thế giới mà chúng ta đang sống. Nó hình thành tạo ra tư sự phủ nhận, một cách đeo mặt nạ hay sự gây mê chính mình từ sự hiện diện tội lỗi nội tâm và sự xấu hổ, cùng nỗi đau và sự trầm uất họ mang đến. Điều ác tồn tại và có thể thấy nhận thức được trong mọi bước của cuộc đời, không chỉ như tưởng trong những chuyên gia cho rằng chỉ do môi trường xấu mà ra.

Khuynh hướng chuyển giao trách nhiệm đã bắt đầu từ vườn địa đàng Eden. Adam đã sống trong một môi trường hoàn hảo. Anh ta không có cha mẹ hay một xã hội áp bức đè mà trách móc. Không có sự nghèo túng hay thiếu hụt hay bất cứ điều gì ở vườn địa đàng Eden. Anh ta cũng không bị lạm dụng hay bị chối bỏ. Không có ai nói Adam anh ta là “xấu”; thực tế, anh ta đã là “quá táo trong con mắt của Chúa”. Nhưng, mặc dù sống trong môi trường

ĐIỀU HUYỀN BÍ ĐƯỢC CÔNG KHAI TIẾT LỘ

hoàn hảo, anh ta đã phạm tội và chuyển giao tội lỗi của mình sang cho vợ mình và Chúa. “Người đàn bà mà Ngài giao cho tôi, cô ta cho tôi trái táo và tôi đã ăn nó” (Sáng-thế-ký 3:12). Eva chuyển sự trách móc sang cho con rắn. Và người đàn bà nói rằng, “con rắn lừa gạt tôi và tôi đã ăn” (Sáng-thế-ký 3:13). Sự thật là chúng ta không thể phạm tội rồi sau đó chuyển sự trách móc sang các nguyên nhân khác một cách hợp pháp. Chúng ta phải có thiện chí tự nguyện nhận chịu hoàn toàn trách nhiệm của mình từ các hành động phạm tội của chính chúng ta.

Tôi cũng “tốt” bình thường như người khác

Nhận trách nhiệm về các ý nghĩ, lời nói, hay hành động tội lỗi làm cho chúng ta nhận thức được thế nào là tội lỗi và xấu hổ. Vì thế, nhiều người tự an ủi, xoa dịu nhẹ bớt cho mình bằng cách so sánh mình với các người khác. Điều này làm phát triển đến một niềm tin phổ biến cho rằng một người xứng đáng được có hạnh phúc đơn giản chỉ vì anh ta quan niệm anh ta tốt hơn hay anh ta biểu lộ nhiều tính tốt hơn những người khác – có thể hơn ngay cả một số người cho rằng mình là ngoan đạo. Một người có thể kết luận, “Xét cho cùng, tôi chưa giết ai bao giờ, tôi cũng không đánh các con tôi hay chưa bao giờ tôi lừa dối vợ tôi cả. Tôi đóng thuế đầy đủ, luôn lương thiện trong ngày làm việc, đóng góp chút ít tiền cho quỹ tại Đội Quân Cứu Tế Salvation Army mùa Giáng Sinh. Tôi cũng là người tốt như những người chung quanh vậy. Tôi chưa bao giờ làm điều gì xem ra là quá xấu hết. Thế thì tại sao mà tôi lại không thể lên thiên đàng được chứ? Phao-lô trả lời rằng: “Chúng tôi không dám kể mình vào hàng ngũ hoặc so sánh chúng tôi với người tự đề cao mình” (II Cô 10:12). Một vai người khác, muốn chắc ăn, biểu lộ tỏ ra thái độ tốt hơn những người khác, nhưng mà đó chỉ là điều không thích hợp. Cho dù là quý vị chỉ có một tế bào ung thư hay là nguyên cả một cái bươu ung thư, cũng có một vấn đề cần phải giải quyết đối mặt với nó. Nếu việc phân công là quý vị phải nhảy qua biển Đại Tây Dương và quý vị đã có thể nhảy hai mươi lăm bộ còn người kế tiếp kia chỉ có thể nhảy được năm bộ mà thôi, vậy thì điều khác biệt đã là gì trong mối quan hệ đối với mục đích này? Tiêu chuẩn của Đức Chúa Trời là sự hoàn hảo tuyệt đối. Nếu quý vị hành động tốt một chút, hay là ngay cả tốt đẹp hơn nhiều so với người khác, luôn luôn quý vị cũng phải được hỏi rằng, “quý vị đã tuyệt đối hoàn hảo, đã vô tội, không có lỗi ngay cả trong ý nghĩ, lời nói, và trong việc làm chưa?” Nếu quý vị thanh thật đủ để trả lời không, thì khi đó quý vị có thể đi đến cách có thể hiểu lẽ thật chân lý mà chân lý đó sẽ cứu sống cho quý vị được.

ĐIỀU HUYỀN BÍ ĐƯỢC CÔNG KHAI TIẾT LỘ

Chỉ cần hiện đang “tốt” là đủ rồi

Nhiều người tin rằng hiện chỉ cần “tốt” hay làm các điều tốt, thì một người có thể đủ phẩm chất để lên thiên đàng rồi. Một khảo sát nghiên cứu do nhà thờ của chúng tôi chỉ đạo một vài năm trước đây xác nhận cho thấy việc quan sát này. 80% của những người trong vụ này xác nhận lời tuyên bố, “Quý vị có thể đến thiên đàng bằng cách hiện tại hãy nên làm điều tốt.” Quan điểm phổ biến này là một trò lừa dối phải bị vạch trần. Kinh thánh có nói rõ ràng rằng không có một nguyên nhân/ mối quan hệ ảnh hưởng nào giữa những việc làm tốt, hiện đang tốt mà có thể lên thiên đàng được. Quan điểm này cũng kỳ quặc giống như tin rằng một người bệnh ung thư có thể được lành bệnh bằng cách dắt cho một người mù đi qua một con đường xe cộ lưu thông ngược xuôi không ngớt một cách an toàn! Những tác động tự tội lỗi của Adam trải ra gen di truyền và trung tâm linh hồn của con người, vì thế, không có số lượng của lòng hào hiệp cá nhân hay “những việc làm tốt” có thể hoán chuyển đảo ngược lại được. Đức Chúa Trời đã nói với Adam và Eva rằng họ không thể cứu chính họ được, mà một người khác nếu đáp ứng được tiêu chuẩn hoàn thiện của Ngài thì người đó sẽ đến và cứu chuộc cho họ được. Sứ đồ Phao-lô đã nói rằng: “Vả, ấy là nhờ ân điển, bởi đức tin, mà anh em được cứu, điều đó không phải đến từ anh em, bèn là sự ban cho của Đức Chúa Trời. Ấy chẳng phải bởi việc làm đâu, hầu cho không ai khoe mình (Ê-phê-sô 2:8-9)

SÁU

Điều huyền diệu của Giao ước bằng Máu và Sự hy sinh
“Nếu không có đổ huyết thì không có sự tha thứ”
(Hê-bơ-rơ 9:22)

ĐIỀU HUYỀN BÍ ĐƯỢC CÔNG KHAI TIẾT LỘ

Chúa Trời không thể nói dối

Đức Chúa Trời là người lập ra giao ước. Giao ước là một hợp đồng gắn buộc một cách thường xuyên lâu bền. Trong chương này, chúng tôi sẽ khảo sát ngắn gọn ba giao ước nền tảng. Đức tin vào kinh thánh được xây dựng nên từ các giao ước Đức Chúa Trời lập ra với Adam, Abraham, và Moses.

Đã có một thời, trong văn hoá của chúng ta khi “lời nói của một người là giao kèo liên kết của anh ta” và sự bắt tay cùng tốt như là một hợp đồng đã được ký kết. Ngày nay, sự dối trá, lừa bịp, hứa và không giữ lời, hay là thất hứa bội ước trong một thoả thuận dường như được chấp nhận như thể là có một lối sống như vậy. “Mọi người đều làm thế cả mà!” nhiều người nói như thế đấy, liên hệ đến các CEO Chủ tịch điều hành hội đồng quản trị các công ty, tổ chức lớn, các chính trị gia, các thương gia, luật sư, thông tin viên báo chí, những bậc cha mẹ, các người lãnh đạo nhân viên, các chủ hàng và nhân viên, và ngay các giới tăng lữ. Còn những ai nữa có thể nói toàn bộ sự thật mà không thiên kiến? Có một lối thoát nào ra khỏi bị “các bác sĩ xoay vòng vòng?”. Ai mà chúng ta có thể tin tưởng? Có ai đó tự hỏi chúng ta đã biến thành một kẻ hoài nghi và yếm thế bất cần đạo lý xã hội?

Mọi hợp đồng chỉ có thể đáng tin cậy ở một chừng mực trong tính chất đáng tin cậy với các bên có liên quan. Kinh Thánh tuyên bố rõ ràng, “Chúa Trời không thể nói dối” (Hê-bơ-rơ 6:18; Tit 1:2; Dân-số-ký 23:19; 2 Ti-mô-thê 2:13). Mặc dù trước đây đã được tuyên bố thẳng thắn rõ ràng, nhưng cũng đáng giá khi được lập lại điều này, Đức Chúa Trời không chỉ đơn thuần chọn không nói dối. Ngài KHÔNG THỂ NÓI DỐI. Ngài không thể làm điều ấy được. Những gì Ngài nói là chân lý, và khi Ngài nói, là những gì Ngài sẽ thực hiện. Kinh thánh cũng sẽ chứng nhận rằng Đức Chúa Trời không thay đổi (Ma-la-chi 3:6; 1 Sa-mu-ên 15:29; Giăng 1:17). Đức Chúa Trời không chỉ tùy thuộc vào làn gió ý kiến của công chúng, những mệnh lệnh do sự đánh đu tình cảm, sự thăng trầm lên xuống của thị trường chứng khoán, hay của một vài chương trình nghị sự chính trị che giấu. Khi Đức Chúa Trời nói, không có cơ may lợi của Ngài bị xâm phạm cắt ngang. Có sự an ninh, bảo đảm, an bình, và yên tâm trong sự tin cậy Đức Chúa Trời Toàn Năng. Khi Đức Chúa Trời thiết lập giao ước, “Vi không thể chỉ vào đấng nào mà lớn hơn. Nên Ngài chỉ chính mình Ngài mà thôi” (Hê-bơ-rơ 6:13). Trong giao ước, Đức Chúa Trời đặt chính Ngài, chính bản chất rất tự nhiên của Ngài và sự hiện diện của chính Ngài lên giao ước đó.

ĐIỀU HUYỀN BÍ ĐƯỢC CÔNG KHAI TIẾT LỘ

Giao ước của Đức Chúa Trời với Adam: hậu quả tai hại sự suy sụp của con người

Ngay từ hồi khởi thủy ban đầu, Đức Chúa Trời đã thiết lập rằng quan hệ của giao ước sẽ là được duy trì duy nhất bởi sự phục tùng vâng lời. Trong hậu quả tội lỗi của Adam, Đức Chúa Trời bắt đầu để lộ ra kế hoạch tuyệt vời của Ngài về sự cứu chuộc, con đường trở lại để đi tới sự hiệp hòa cùng Ngài.

Mặc dù Đức Chúa Trời là tôn tại siêu việt và cách biệt khỏi con người mà Ngài tạo dựng, Ngài cũng vẫn là mối liên hệ ở giữa. Chính Đức Chúa Trời là người trải qua kinh nghiệm mất mát lớn nhất khi con người phạm tội lỗi và sẽ cảm thấy nhiều mất mát hơn nữa ngay cả trong sự phục hồi trở lại. Adam và Eva cũng cảm thấy kinh nghiệm mất mát rất nhiều. Ngay khi mà họ ăn trái cấm, họ nhận ra sự trần truồng của mình. Sự nhận biết không đơn thuần chỉ là điều nhận thức việc họ không mặc quần áo mà là họ đã chết trên phần thuộc linh. Nguồn sống từ Thượng đế của họ, nguồn bảo vệ che chở họ, nơi gánh nặng cho họ, tính hữu ích, giá trị đáng giá của họ đã mất. Thời kỳ hưng thịnh hạnh phúc ở thiên đường mà Đức Chúa Trời đã mang đến cho họ và đặt chung quanh họ đã chấm dứt. Adam và Eva giờ đây đã không còn hoà thuận với nhau, với tạo vật, và một cách quan trọng hơn nữa, là với Đấng Tạo hoá của họ. Họ đứng là đã bị bóc trần khỏi quyền hạn và bị bẽ mặt. Giống như một người thợ lặn dưới biển sâu bị cắt đứt dây nổi dưỡng khí, Adam và Eva bắt đầu thợ hỏn hển vì họ thiếu hơi thở của sự sống. Nhưng cuộc nổi loạn, mảnh khoẻ lựa bịp của kẻ thù dẫn họ đến cái chết. Trong sự sợ hãi và tuyệt vọng của mình, họ cố gắng thử một cách điên cuồng để lấy lại điều mất mát của mình nhưng họ nhận ra họ không tự lo liệu được. Giống như những con đà điểu cắm đầu vào cát, họ nghĩ rằng họ đã có thể che dấu mình khỏi Đức Chúa Trời là Đấng toàn năng thấu suốt vũ trụ. Như một đứa trẻ đánh vỡ cái đèn bàn trong phòng khách và cố lấy keo hàn gắn lại hy vọng là không bị phát hiện ra, họ che phủ thân thể bằng lá cây vả. Họ tin rằng họ đã có thể tự mình tồn tại, những chỉ một lần cắn vào trái cấm của sự không vâng lời chính điều đó đã hủy diệt họ.

Sách Sáng Thế Ký, chương ba, ghi lại những sự kiện sau khi sau khi Adam và Eva phạm tội. Trong một ngày mát mẻ, Đức Chúa Trời bước vào khu vườn để giao hảo với họ, nhưng thời điểm này có điều gì đó không ổn. Cho dù Đức Chúa Trời đã biết chính xác chuyện đã xảy ra và họ đang ở đâu, Ngài gọi họ khắp nơi. “Adam, con ở đâu?” Khi Đức Chúa Trời đối mặt với Adam, thì thay vì nhận lỗi mình đã sai và đối diện sự thật, anh ta đổ lỗi cho người khác. Từ đó trên vườn Địa đàng Eden có chút thay đổi trong thân phận

ĐIỀU HUYỀN BÍ ĐƯỢC CÔNG KHAI TIẾT LỘ

của con người. Con người luôn tránh nhận trách nhiệm về những hành động của họ.

Sau đó, Đức Chúa Trời vạch ra những nét chính đặc thù từ hậu quả của tội lỗi, gọi là phán xét. Đức Chúa Trời phán xét Adam, Eva, và cũng phán xét Sa tăng nữa. Hậu quả của sự phán xét này, tham khảo theo Kinh thánh được gọi là “Sự rửa sả” trải dài ra cho chính các tạo vật, và ảnh hưởng đến thân phận con người đến ngày nay. Đất sẽ sanh ra chông gai, sự đau đớn mỗi khi sanh nở, sự đau yếu, dịch bệnh, cái chết, và ngay cả phải làm đổ mồ hôi mới có ăn, đều xuất phát từ lời rửa sả này.. Phán xét là cần thiết vì bởi lập giao ước của Đức Chúa Trời là thánh, công bằng, và chính đáng, nhưng Ngài cũng tràn đầy lòng nhân từ khoan dung, thân ái, và miễn xá. Tình yêu thương và sự trung thành của Ngài buộc Ngài hành động thay mặt cho sự sụp đổ của con người. Đức Chúa Trời không đành lòng rời bỏ Adam, Eva, cùng nhân loại trong tình trạng đổ nát và tuyệt vọng, đã biểu thị lòng yêu thương của Ngài bằng tiết lộ kế hoạch sự chuộc tội cho loài người. Sự cứu chuộc tội cho con người có nghĩa là đem họ trở lại với Ngài. Một cái giá phải trả cho việc giải thoát con người khỏi ngục tù của cái chết, mang họ ra khỏi sự kiểm soát của Sa tăng, khôi phục lại mối liên hệ thần thánh, và đòi lại địa vị quyền hạn đúng đắn của mình. Sự phá huỷ một căn nhà không phải là vô hiệu hoá tiền nợ thế chấp căn nhà ấy. Hợp đồng thanh toán tiếp tục, trong khi giá xây dựng lại thì đóng cọc trên gạch vụn. Adam tin rằng, anh được lợi khi bán căn nhà đó cho Sa tăng. Căn nhà sụp đổ, Sa tăng chiếm quyền làm chủ và đòi hỏi sự thanh toán chi trả tức thì. Adam ra đi không được gì cả. Kể từ khi anh ta không thể chi trả, anh ta và những kẻ theo sau, trở thành tù nhân và nô lệ cho Sa tăng. Làm thế nào Đức Chúa Trời đã có thể mua lại con người đây? Cái giá của sự cứu chuộc con người sẽ là gì?

Giao ước bằng máu

Quý vị có nhớ những bộ phim về miền viễn tây xa xưa, khi với chỉ một con dao không có vỏ bọc, một người da đỏ anh dũng và một người cao bồi mỗi người rạch một vết cắt trên tay của họ, hoà chung lại với nhau để kết máu ăn thề trở nên vĩnh viễn không chia cách nhau? Từ đó họ coi như trở thành anh em ruột thịt. Nghi thức này không phải là được hình thành từ các nhà làm phim của Hollywood. Nó cũng không phải bắt đầu từ biên giới phía tây Hoa Kỳ. Nghi thức này nguyên thủy đã với chính Đức Chúa Trời và đã được thực hiện qua hàng nhiều thế kỷ trong hầu hết các phong tục văn hoá cổ xưa, từ Châu Phi đến Trung Đông.

ĐIỀU HUYỀN BÍ ĐƯỢC CÔNG KHAI TIẾT LỘ

Thật là quan trọng để hiểu trong quan điểm này sự sâu sắc vĩ đại trọng yếu của thuật ngữ “giao ước bằng máu.” Từ ngữ giao ước, trong hầu hết các định nghĩa văn chương, nghĩa là “cắt nhau, gặp nhau, giao nhau”. Nó cũng có nghĩa là giao kèo khế ước hay giao ước. Một thoả thuận hợp đồng bằng máu là một hình thức giao kèo cứng rắn lâu dài và xưa nhất. Giao ước được giao nhau giữa hai bên hợp đồng. Nó được bắt đầu từ phía có tầm cỡ quan trọng hay nhiều quyền lực hơn được chấp nhận từ phía có ít quyền lực hay kém tầm vóc hơn. Hai phía sẽ duy trì mối liên hệ lâu dài suốt trong thời họ sống và sẽ coi nhau như gia đình, họ hàng “máu thịt”. Giao ước này đã đến với tất cả mọi quyền hạn cùng đặc quyền đặc lợi ban cho mọi người, kể cả quyền được thừa kế. Một giao ước đã được thiết lập với các trách nhiệm mỗi bên phải duy trì. Nếu đã được duy trì, lợi ích hay phước hạnh của thoả thuận sẽ tiếp tục. Nếu bị bẻ gãy, chắc chắn hậu quả tiêu cực hay các lời rửa sả sẽ là kết quả. Khi Đức Chúa Trời thở hơi thở của sự sống cho Adam, đây là lúc mà giao ước thường trực và vĩnh cửu đã được thiết lập.

Sự tiến thoái lưỡng nan khó xử nhất của Đức Chúa Trời

Sự vi phạm của Adam làm hư hỏng nhưng không làm tan rã giao ước bất diệt. Vì vậy, Đức Chúa Trời đã phải đối mặt với một tình thế khó xử. Ngài thật không thể chấp nhận được việc phải rời bỏ đi trong tình trạng bị hủy diệt như thế, cho nên cần phải tìm cho có một sự thay thế tương xứng để khôi phục lại sự thất bại của Adam. Tuy nhiên, sự thay thế này cần phải thoả mãn hai yêu cầu. Trước nhất, người này phải là một con người tự do không bị nhiễm bởi tội lỗi thừa hưởng từ Adam. Kế đến, người này phải duy trì được sức mạnh, sự trong sạch, và không bao giờ phạm tội khi đối mặt với cùng sự cám dỗ quyến rũ mà Adam đã đối mặt, theo cách đó, phải thành công từ nơi thất bại của Adam. Người đó phải đánh bại được sự cám dỗ, tội lỗi, Sa tăng, và đánh bại được cái chết bằng cách không bao giờ bẻ gãy mối liên hệ của người đó với Đức Chúa Trời. Điều này tạo ra một sự thách thức hệ trọng không thể coi thường được. Khi mà mọi người được sinh tạo ra từ Adam thì đã bị di truyền nhiễm tội lỗi, vậy tìm đâu ra một sự thay thế vô nhiễm được đây?

Trong khi mà Đức Chúa Trời là người biết hết mọi việc. Ngài không thể không thấy sơ hở trong tình huống này. Ngài quyết định trước sự thành lập thế giới làm thế nào Ngài có thể đối phó với vấn đề này. Ngài biểu lộ một hy vọng ngay dù ở giữa sự thất bại và sự phán xét Đức Chúa Trời, bằng cách ban

ĐIỀU HUYỀN BÍ ĐƯỢC CÔNG KHAI TIẾT LỘ

cho lời hứa tiên tri trước rằng Ngài sẽ đem lại sự phục hòa và sự hòa giải. Đức Chúa Trời phán: “ Ta sẽ làm cho mây (Sa-tăng) cùng người nữ, dòng dõi mây cùng dòng dõi người nữ nghịch thù nhau (chống đối nhau). Người sẽ dày đạp đầu mây, còn mây sẽ cắn gót chân người ” (Sáng-thế-ký 3:15)

Câu này tiên đoán rằng một con người, hậu duệ của người đàn bà, mặc dầu bị thương, sẽ giáng một cú choáng người, tiền định vào đầu Sa tăng, theo cách ấy, đánh bại Sa tăng hoàn toàn. Câu hỏi còn lại là làm thế nào và ai sẽ là người giáng cú choáng người tiền định ấy?

Sự hy sinh bằng máu: kế hoạch để giữ mối liên hệ vẫn tiếp diễn

Khi mà giao ước với Adam đã bị bẻ gãy nhưng không bị loại ra, Đức Chúa Trời thiết lập một kế hoạch tạm thời. Giống như một băng cầm máu ga rô buộc chặt chung quanh một vết thương phun máu, một hợp đồng “phụ kiện” tạm thời để giữ mối liên hệ Đức Chúa Trời con người cần phải được tiếp diễn. Nó sẽ giúp cho phép con người lưu giữ được liên hệ, biết phải cho con người sống như thế nào và nhận biết được giao ước thay thế. Nó sẽ chỉ tồn tại cho đến khi giao ước trước tiên được thiết lập có thể phục hồi lại và một giao ước mới được thành lập.

Đức Chúa Trời giới thiệu phần thứ nhì hay giao ước lâm thời khi Ngài giết một con vật, lấy máu của nó để che phủ cho Adam và Eva. Hành động này là sự hy sinh bằng máu đầu tiên rồi trở thành dấu ấn và chữ ký trong giao ước lâm thời (Sáng-thế-ký 3:21). Mặc dù đây không phải là một thuật ngữ rõ ràng như sự hy sinh bằng máu trong bản miêu tả trong kinh Sáng Thế ký, sự việc này trở nên dễ hiểu hơn trong ánh sáng của phần cuối của kinh thánh. Máu đã đổ, và quần áo thì đã phải làm từ da thú. Sự đổ máu là một quan trọng vĩ đại cho sự việc sắp đến. Máu tượng trưng cho cái chết và sự sống. Bằng việc làm này, Đức Chúa Trời giải thích rằng tội lỗi luôn luôn gây ra cái chết, và máu sẽ là điều duy nhất che chở và là việc thương phạt cho tội lỗi. Đức Chúa Trời cũng truyền đạt cho Adam cùng Eva lẽ thật rằng họ sẽ không bao giờ có thể tự cứu mình được. Một người vô tội sẽ phải chết thay thế cho tội lỗi của họ. Máu vô tội sẽ cứu chuộc cho tội lỗi. Hợp đồng tạm thời được khởi động khi Adam và Eva chấp nhận và mang lớp da Đức Chúa Trời làm cho họ. Dù chính họ là tội lỗi, họ đứng là được che chở bởi máu vô tội. Điều này làm cho họ được Đức Chúa Trời chấp nhận một cách tạm thời. Phần đầu tiên trong Kinh thánh, được gọi là Kinh Cựu Ước, cung cấp một tiến trình và sự giải thích chi tiết thời gian chuyển tiếp của giao ước cùng tiên đoán sự hy vọng phục hồi lại trong tương lai.

ĐIỀU HUYỀN BÍ ĐƯỢC CÔNG KHAI TIẾT LỘ

Giao ước của Đức Chúa Trời với Abraham: một quê hương và dòng dõi huyết thống cho một hạt giống đầy hứa hẹn

Việc xuất hiện một giao ước thay thế, “hạt giống” đã thiết lập trong lời hứa của Đức Chúa Trời dành cho Adam (Sáng-thế-ký 3:15). Sau đó, Đức Chúa Trời chọn ra một con cừu và thỏa thuận với một người tên là Abraham. Bằng cách làm này, Ngài thiết lập dòng dõi huyết thống và dẫn tới một miền đất với con người đầy hứa hẹn sẽ đến. Đức Chúa Trời hứa với Abraham sau này một mảnh đất sẽ được biết đến với tên gọi là đất của người Israel. Ngài cũng hứa với ông có một gia đình lớn, và qua con cháu đời sau của ông ấy, toàn thể nhân loại sẽ được ban phước (Sáng-thế-ký 12:3; 18:18; 22:18). Sự hứa hẹn này thật sự là một điều thú vị đặc biệt cho Abraham và Sarah, khi mà họ đều già và cho đến tận thời điểm lúc bấy giờ họ không có con cái. Đức Chúa Trời chứng minh cho tính chất đáng tin cậy và quyền năng của Ngài trong việc, khi mà Sarah ở vào tuổi chín mươi, một cách diệu kỳ đã thụ thai và hạ sinh một bé trai được đặt tên là Isaac. Isaac sau này cùng với Rebekah, đã sinh được một cặp song thai, họ đặt tên cho các con là Jacob và Esau. Sau này tên của Jacob được đổi thành Israel, người có được mười hai con trai và trở thành tổ tiên của dân Do Thái. Đức Chúa Trời đã giữ lời hứa với Abraham, từ ông này, đã sản sinh ra toàn bộ một dân tộc và từ dân tộc này đã xuất hiện một người ban phước cho cả nhân loại.

Giao ước của Đức Chúa Trời với Moses

Đức Chúa Trời thiết lập lời hứa ban đầu về giao ước thay thế với Adam (Sáng-thế-ký 3). Ngài thiết lập dòng dõi huyết thống từ hạt giống hứa hẹn và gieo vào đất mà Ngài sẽ đến cùng Abraham (Sáng-thế-ký 18). Sau đó, thông qua Moses trong quyển sách Xuất Ê-díp-tô về sự di cư của người Do Thái từ bỏ Ai Cập, Đức Chúa Trời, phác thảo ra những nét chính trong một hệ thống thờ phượng với Chúa Trời với các điểm tiên đoán trước và các nhận dạng khác hơn nữa về hạt giống hứa hẹn.

Thông qua hàng loạt các sự kiện rất lôi cuốn, Jacob, sau này được đặt tên lại là Israel, dời gia đình cùng các con của mình đến định cư ở Ai Cập. Đầu tiên, họ được đối xử như là bạn của Vua và bắt đầu thịnh vượng phát đạt nhiều. Sau khoảng bốn trăm năm, số bảy mươi người nguyên thủy đã gia tăng đến khoảng hai triệu. Xu thế chính trị xoay chuyển khi Pharaoh bắt đầu bị

ĐIỀU HUYỀN BÍ ĐƯỢC CÔNG KHAI TIẾT LỘ

thuyết phục, tin rằng người Do thái là dấu hiệu đe dọa cho vương quyền của ông ta cùng nền văn hoá Ai Cập. Ông ta bắt đầu đàn áp và biến họ thành nô lệ cho ông ta. Trong nỗ lực nhằm kiểm soát sự gia tăng dân số của người Do thái, Pharaoh ra mệnh lệnh tất cả các bé trai được sinh ra phải bị giết chết. Moses là một đứa bé trong các bé khác bị đánh dấu phải bị hành quyết. Khi cha mẹ của Moses đã không còn có thể che dấu con mình được nữa, họ thà rằng phải chạy trốn trước mũi giáo của người Ai Cập, họ làm một cái thuyền thung và bỏ con của mình vào đó thả cho trôi theo dòng sông Nile. Như được hướng dẫn theo ý Đức Chúa Trời, con gái của Pharaoh bất ngờ tìm thấy đứa bé trai trên sông và đem về nuôi dạy bé như con của mình. Đứa bé trai Do Thái nô lệ bị đánh dấu tội chết, đã được nuôi dưỡng và dạy dỗ trong một cung điện Ai Cập với tất cả tính sang trọng long lẫy vĩ đại nhất của đế chế lúc bấy giờ. Moses lớn lên và trưởng thành đã thấy sự đàn áp người dân của mình. Anh ta nhận lấy sự việc vào trong tay mình và đã giết một người chủ nô lệ trong một cơn cuồng nộ không kiểm soát được. Anh ta chạy trốn khỏi Ai Cập, che dấu mình là một người chăn cừu tầm thường ở phía bên kia sa mạc phía Trung Đông để khỏi bị hậu quả vì hành động của mình. Vị hoàng tử đã trở thành một người cùn khổ.

Người dân Do Thái, cảm thấy sức nặng của việc gia tăng sự áp bức, họ bắt đầu kêu gào gọi đến Đức Chúa Trời về lời giao ước của Ngài, là Đức Chúa Trời của Abraham, Isaac và Jacob, để được giải thoát. Đức Chúa Trời nghe họ kêu gào và gửi đến cho họ một người cứu nguy. Bất chấp sự miễn cưỡng của Moses và tình hình không mấy thuận lợi Đức Chúa Trời gọi ông ta đến và trao quyền hợp pháp cho ông ta như là một phương tiện mà qua đó sự giải cứu được ban cho. Đức Chúa Trời nói với Moses rồi chỉ thị ông ta đến Ai Cập, để ra lệnh cho Pharaoh phóng thích dân sự của Israel. Đã biết trước Pharaoh sẽ từ chối, vì vậy Đức Chúa Trời làm cho Ai Cập bị hàng loạt bệnh dịch nhằm giúp cho Pharaoh thay đổi tư tưởng. Vị Vua ngạo mạn, cứng đầu, và tự phụ khàng cự lại cho đến lúc sau khi bị trận dịch thứ mười. Moses, theo mệnh lệnh của Đức Chúa Trời, chỉ đạo mọi người chọn một con cừu thuần túy không tỳ vết và trọn vẹn. Họ giết con cừu và quẹt một ít máu của con cừu đó trước ngõ vào nhà của họ. Khi “thiên sứ hủy diệt” đến, thấy có vết máu trước nhà sẽ đi vòng hay bỏ qua nhà ấy. Nếu không áp dụng như thế, thì đứa trẻ đầu tiên trong gia đình ấy sẽ chết. Pharaoh không lưu ý đến lời cảnh cáo này và đứa con đầu tiên của ông ta, người sẽ kế nghiệp ngai vàng Ai Cập, đã chết. Pharaoh động lòng thương xót, giảm bớt nghiêm khắc, và hai triệu người dân Do Thái khoẻ mạnh bắt đầu cuộc di cư rời bỏ Ai Cập.

ĐIỀU HUYỀN BÍ ĐƯỢC CÔNG KHAI TIẾT LỘ

Vào thời điểm khi mọi người đến được Biển Đỏ, tính cứng đầu của Pharaoh lại trở lại. Ông ta gửi quân đội đến buộc ‘những nô lệ’ của ông ta, là người dân Do Thái, phải quay trở về. Người dân giờ đây bị kẹt giữa hai đường, một là Biển Đỏ và đằng kia là đội quân của Pharaoh đang tiến đến. Moses giơ cây gậy chặn cừu của mình lên và Đức Chúa Trời vệt biển ra. Đám đông đi qua biển trên một mặt đất khô ráo. Khi Pharaoh và đội quân của ông ta bước đến bức tường nước, Đức Chúa Trời giải phóng dòng chảy của nước và những người Ai Cập sẵn đuối bị chết đuối. Hàng năm, người Do Thái kỷ niệm việc rời khỏi Ai Cập là “Lễ Vượt Qua” là lễ kỷ niệm một sự việc thiêng liêng cho sự kiện vĩ đại này. Sự kiện này, một lần nữa giới thiệu cho giao ước đối với dân sự được chọn của Đức Chúa Trời. Trong chuyện này, chúng ta thấy các nhân tố thông thường của giao ước bằng máu ấy. Thời gian này, như trong chuyện của Abraham, một con vật hy sinh đã được hoàn thành. Máu của sinh vật vô tội này đã trở thành sự che chở cho cái chết và là phương tiện cho sự cứu nguy.

Giờ đây, người Do Thái được tự do thờ phượng Đức Chúa Trời nhưng không biết thờ phượng như thế nào. Đức Chúa Trời gọi Moses lên đến Núi Sinai và trao cho ông ta tất cả những chỉ dẫn cần thiết. Ông ta công báo Mười điều răn của Đức Chúa Trời, thiết kế nơi trung tâm thờ phượng, hình thức thờ phượng, những người cần thiết được tuyển dụng, cùng các trách nhiệm của họ.

Ngày xưa rồi trong hệ thống thờ phượng của người Do Thái là một điều quan trọng đặc biệt trong sự thảo luận của chúng ta. Mỗi năm một lần, một sự hiến tế cho tội lỗi của toàn thể quốc gia. Thầy tế lễ dọn mình sạch sẽ và ăn mặc như mọi người. Sau khi tế lễ về tội lỗi của chính mình, ông sẽ tế lễ về tội lỗi của dân chúng. Người ta chọn ra hai con dê, một con dành cho việc của lễ hy sinh, một con dê kia, được gọi là vật gánh lấy tội của dân sự gọi là của lễ chuộc tội để dân sự được tha thứ và được tự do. Thầy tế lễ sẽ đem con dê hy sinh cho việc tế lễ ra, đặt tay mình lên đầu con vật và thú nhận tội lỗi của con người, biểu tượng như là tượng trưng việc chuyển tội lỗi của con người sang cho con vật. Con vật này sau đó sẽ chết, máu của nó sẽ chảy ra, sự sống của nó đã là đủ để bù đắp lại được cho tội lỗi. Thầy tế lễ sau đó sẽ tiến đến căn phòng cuối tận cùng của nơi trung tâm thờ phượng và đặt phần máu hy sinh lên một nơi được gọi là Ngôi thương xót của Chúa. Sau khi Đức Chúa Trời chấp nhận sự hy sinh hiến tế, thầy tế lễ đi trở lại phòng ngoài, đặt tay mình lên đầu của con dê còn lại dành cho việc tế lễ kia và một lần nữa, thú nhận tội lỗi của con người. Kế đến thầy tế lễ này cột một dây màu đỏ vào cổ

ĐIỀU HUYỀN BÍ ĐƯỢC CÔNG KHAI TIẾT LỘ

con vào cỗ con vật và phóng thích nó. Biểu tượng tượng trưng sự tự do cho điều làm sai trái này bởi vì đã có cái chết của một vật vô tội.

Những nguyên tắc chung của Đức Chúa Trời trong việc người Do Thái phục vụ việc thờ phượng là để nhận biết người sắp đến như lời hứa là Đấng Mê-si hay là chiên con của Đức Chúa Trời. Chúng ta đã biết được nhiều rằng Đấng Mê-si phải là một người Do Thái, một hậu duệ dòng dõi đời sau của Abraham từ đất nước Israel. Người này phải sống trong sạch không tội lỗi và có đời sống thánh thiện trong sự kết hợp hoàn hảo với Đức Chúa Trời và hoàn tất được mọi yêu cầu của giao ước Đức Chúa Trời đã ký kết với Adam. Mặc cho người này là vô tội, máu của vị này sẽ phải rơi ra, và vị này sẽ chết như con cừu hy sinh hiến tế thay cho tội lỗi của nhân loại.

BẢY

Điều huyền diệu của Chúa Giê Su Christ Ngài là Chúa Cứu Thế
“Tôi biết Đấng Cứu thế đang đến” (Giăng 4:25)

ĐIỀU HUYỀN BÍ ĐƯỢC CÔNG KHAI TIẾT LỘ

Chúa Trời giữ lời hứa của Ngài

Cho đến bây giờ, chúng ta đã được biết về một vài tính chất phải có của Đấng Cứu Thế, hạt giống được hứa hẹn. Ngài sẽ tới và phá tan sự ác của Chúa quỷ Sa-tăng và sửa chữa lại sai lầm tạo nên do tội lỗi của Adam. Ngài sẽ là một người Do thái từ đất Israel, hậu duệ của Abraham, Isaac, và Jacob. Ngài sẽ là sự thành toàn cuối cùng về luật lệ và lễ nghi được truyền lại từ thời Moses. Ngài sẽ giống như Adam, một con người bình thường, nhưng khác với Adam ở chỗ Ngài sống một cuộc sống vô tội và hoàn hảo để có thể có mối liên hệ với Đức Chúa Cha. Có một đòi hỏi vô cùng quan trọng phải được thỏa mãn đó là Kẻ Giải Cứu này không những phải hoàn toàn là con người, không bị ô uế do tội lỗi di truyền, mà Ngài còn phải chết để gánh sự hy sinh cuối cùng – sự thành toàn của mọi hy sinh trước đây. Vời thời điểm Đức Chúa Trời lựa chọn, người sẽ tiết lộ kế hoạch của mình.

Vào thời điểm của Đức Chúa Trời

Người dân Do Thái, qua lịch sử của mình, đã đôi ba lần lãng quên lời hứa của Đức Chúa Trời và đã đánh mất niềm tin vào lời hứa này. Đôi lúc họ còn hoàn toàn ruồng bỏ lời Chúa. Đức Chúa Trời đã truyền cho những nhà tiên tri, thiên sứ để rao giảng cho con người. Các nhà tiên tri sẽ hối thúc mọi người ăn năn, quay lại với lời hứa của Đức Chúa Trời, quay lại với tiêu chuẩn đạo đức và lời răn của Chúa. Trong những chu kỳ thay đổi tâm linh như vậy, những nhà tiên tri thường hé lộ thêm những chi tiết để có thể nhận ra Đấng Cứu Thế và nhóm lại niềm hy vọng trong lòng người. Có quá nhiều chi tiết như vậy đến nỗi không thể nào ghi chép lại tất cả. Tuy nhiên tôi sẽ nhắc lại một vài chi tiết đặc biệt thích hợp đến bài giảng này. Nhà tiên tri Micah tiên đoán rằng Đấng Cứu Thế sẽ được sinh ra tại một thành phố nhỏ tên là Bethlehem nằm ở hướng Nam của Jerusalem (Mi-chê 5:2). Nhà tiên tri Isaiah tiên đoán rằng Ngài sẽ được sinh hạ trong một phép màu. Người sẽ được

ĐIỀU HUYỀN BÍ ĐƯỢC CÔNG KHAI TIẾT LỘ

chính Đức Chúa Trời tượng hình qua Thánh Linh và do một người nữ Do Thái đồng trinh sinh ra (Ê-sai 7:14, 9:6-7).

Sự chào đời trong trắng của Ngài

Vào thế kỷ thứ nhất khoảng 2000 năm trước đây, người dân Do Thái cảm thấy nản lòng và thoái chí vì phải trải qua một sự suy sụp về mặt tâm linh. Họ bị Đế Chế La Mã đàn áp. Những thủ lĩnh chính trị của họ chỉ là những con rối của Hoàng đế La Mã và những người lãnh đạo về mặt tôn giáo thì hoàn toàn bất lực về mặt tâm linh. Đã khoảng bảy trăm năm trôi qua kể từ khi Isaiah và Micah phán ra lời tiên đoán, và khoảng bốn trăm năm trôi qua kể từ khi có lời Chúa kêu gọi hối lỗi. Khi đó Đức Chúa Trời đã phải phá vỡ sự im lặng của mình và mang sự hy vọng đến cho con người trong môi trường sa ngã này.

Thiên sứ Gabriel xuất hiện trước Mary, một thiếu nữ đồng trinh người được đính hôn với Joseph. Thiên sứ nói với Cô rằng cô sẽ được thụ thai thông qua Thánh Linh và sẽ sinh ra một bé trai tên là Jesus. Đứa bé này cũng còn được gọi là “Con của Chúa” (Lu-ca 1:26-35). Một thời gian sau đó, một thiên sứ đến với Joseph, vị hôn phu của Mary, trong một giấc mơ và khẳng định với ông rằng những điều xảy ra với Mary là do Đức Chúa Trời định đoạt. Rằng ông phải gìn giữ sự hứa hôn và tiếp tục tiến đến hôn nhân. Thiên sứ nói với Joseph rằng “Đứa trẻ được tượng hình trong người nàng là con của Thánh Linh. Nàng sẽ sinh hạ một bé trai, và người sẽ đặt tên cho Người là Jesus vì Người sẽ cứu vớt dân chúng của Người thoát khỏi tội lỗi” (Ma-thi-ơ 1:18-25).

Mary hạ sinh một bé trai và đặt tên là Jesus. Một thiên sứ giáng hạ trước những người chăn chiên và thông báo sự ra đời của đứa trẻ. Thiên sứ nói “Ta mang đến tin tức tốt lành cho các người và toàn thể loài người, rằng hôm nay tại thành phố David, Đấng Cứu Thế đã ra đời, Người là Christ – Là Thiên Chúa” (Lu-ca 2:10-11). Những người chăn chiên đã quá sợ hãi và kinh ngạc khi thấy đứa trẻ và kể lại cho Mary và Joseph thông điệp của thiên thần. Sau đó họ ra đi và vinh danh Chúa Trời vì những điều mà họ đã được thấy. Sau khi Jesus ra đời những nhà chiêm tinh Đông phương đã nhận thấy một dấu hiệu trên trời mà họ gọi là những ngôi sao. Những “ngôi sao” này bắt đầu dịch

ĐIỀU HUYỀN BÍ ĐƯỢC CÔNG KHAI TIẾT LỘ

chuyển và họ đi theo. Những ngôi sao này dẫn họ đến nơi của Jesus. Họ tôn sùng đứa trẻ và tặng cho Người vàng, nhũ hương và mộc dược.

Đứa trẻ của Mary đáp ứng đủ mọi điều kiện yêu cầu của hạt giống được hứa hẹn, là người được đề cập trong giao ước; Người phải là Đấng Cứu Thế. Mọi điều mà các nhà tiên tri tiên đoán đều xảy ra như dự đoán; mọi lời hứa mà Đức Chúa Trời hứa đều được thực hiện. Jesus là hoàn toàn, là một người như mọi người vì Người được một người đàn bà sinh ra. Là con của Mary, Người là hậu duệ của Abraham, Isaac và Jacob. Người được sinh ra ở Bethlehem như lời dự đoán của Micah và được một nữ đồng trinh sinh hạ như Isaiah từng nói. Người cũng được tránh khỏi tội tỗi di truyền vì Người được chính Đức Thánh Linh trực tiếp tượng hình trong bào thai.

Một chi tiết khác phải được đề cập đến ở thời điểm này. Do sự thụ thai thiêng liêng của mình, Jesus cũng là Đức Chúa Trời. Người là Đức Chúa Trời. Sứ đồ Phao-lô nói rằng “Vì trong Ngài, thần tánh của Đức Chúa Trời hiện diện trong thân xác loài người một cách đầy đủ trọn vẹn” (Cô-lô-se 2:9). Giăng 1:1-3 nói “Thoạt đầu là Ngôi Lời và Ngôi Lời ở cùng Đức Chúa Trời và Ngôi Lời là Đức Chúa Trời – Từ ban đầu Ngài ở cùng Đức Chúa Trời. Mọi vật do Ngài tạo nên chẳng vật chi được tạo nên mà không bởi Ngài. Giăng 1:14 nói “Và Ngôi Lời trở thành xác thịt sống giữa chúng ta. Chúng tôi đã chiêm ngưỡng vinh quang Ngài; thật là vinh quang của Con Một đến từ Đức Chúa Cha tràn đầy ân sủng và chân lý (Giăng 1:14) Đấng đời đời này trước đây được biết dưới tên “Lời của Đức Chúa Trời gánh vác mọi nhược điểm của nhân loại. Người sẽ phải lớn lên và trưởng thành và chứng minh rằng Người là Đấng Cứu Thế. Người phải sống một cuộc sống hoàn hảo và vô tội, và không bao giờ phá vỡ mối liên hệ với Đức Chúa Cha. Người phải hoàn thành tất cả mọi yêu cầu mà Moses truyền lại và chết để hy sinh vì tội lỗi của loài người. Mặc dù có nhiều những biến cố liên quan đến sự sinh thành của Jesus – thiên sứ, người chăn chiên, những ngôi sao và các nhà chiêm tinh Đông phương, Người sống trong tình trạng ẩn dật và tĩnh lặng cho đến khi Người được khoảng ba mươi tuổi.

ĐIỀU HUYỀN BÍ ĐƯỢC CÔNG KHAI TIẾT LỘ

Lễ rửa tội của Người

Đã đến lúc hạt giống của Chúa xuất hiện công khai trước mọi người. Giăng, người được nhiệm vụ rao báo trước sự ra đời của Đấng Cứu Thế và cũng là người anh họ của Jesus, bắt đầu công bố sự xuất hiện của Người và rao giảng những thông điệp về sự ăn năn hối lỗi. Những người đáp ứng với lời kêu gọi của ông được rửa tội như là một dấu hiệu của lòng cam kết. Jesus đi xuống dòng sông Jordan để cho Giăng rửa tội. Giăng khi thấy Jesus đã nói ra một lời tuyên bố thể hiện danh phận của Người “Kìa, Chiên Con của Đức Chúa Trời, là Đấng cất tội lỗi thế gian đi” (Giăng 1:29). Trong lời tuyên bố này, Giăng đã nhìn nhận một cách rõ ràng Jesus là người thay thế cho giao ước của Chúa, con chiên hiến tế sẽ phải chết để cứu vớt tội lỗi của loài người. Khi Jesus ra khỏi dòng nước rửa tội, từ thiên đàng Thánh Linh giáng xuống trần dưới hình hài của một con chim câu đậu trên Người, và tiếng của Đức Chúa Cha nói rằng “Đây là đứa con thương yêu của ta và ta rất hài lòng vì người” (Ma-thi-ơ 3:17).

Sự cám dỗ của Người

Khi đó Jesus theo lời của Đức Thánh linh đi vào vùng hoang sơ. Người đã đối mặt với Sa tăng và phải chịu đựng tất cả những cám dỗ mà Adam phải chịu trong Vườn Eden. Mục đích của mỗi sự cám dỗ là thuyết phục Jesus thỏa hiệp như Adam đã từng làm, để thay đổi con đường mà Đức Chúa Trời đã vạch ra và chấp nhận phương cách của Satan. Satan hiểu rõ rằng Jesus đến để lật đổ mình và làm cho loài người trở về vị trí đúng của mình. Đã có lúc quý dữ dâng hiến cho Jesus tất cả vương quốc trên thế giới và nói “Ta sẽ cho ngươi hết thảy quyền phép và sự vinh hiển của các Nước đó; vì đã giao hết cho ta, ta muốn cho ai tùy ý ta (Lu-ca 4:6). Lời đề nghị này là một sự tham chiếu rõ ràng đến sự cám dỗ trong Vườn Eden, lần mà Satan cướp đoạt quyền làm chủ vũ trụ từ Adam. Nhưng lần này sẽ có một kết quả hoàn toàn khác! Jesus đã không thay đổi, không quy lụy, cũng không bị uốn cong; Người vẫn mạnh mẽ và cương quyết. Kinh thánh nói rằng Người bị cám dỗ với tất cả mọi thứ cũng như chúng ta, tuy nhiên Người không phạm tội (Hê-bơ-rơ 4:15).

ĐIỀU HUYỀN BÍ ĐƯỢC CÔNG KHAI TIẾT LỘ

Sự mầu nhiệm và công việc của Người

Khi mọi cám dỗ đã qua, Jesus từ vùng hoang sơ trở về với quyền lực của Đức Thánh Linh. Với tất cả sức mạnh của một đội quân hùng hậu, Jesus bắt đầu tấn công vào lãnh địa của Sa-tăng. Sứ đồ Giăng nói rằng “Vả Con Đức Chúa Trời đã hiện ra để hủy phá công việc của ma quỷ ” (1 Giăng 3:8). Sứ đồ Lu-ca nói rằng “Thế nào Đức Chúa Trời cho Đức Chúa Jesus ở Na-xa-ret bằng Đức Thánh Linh và quyền phép, rồi Ngài đi từ nơi nọ qua chỗ kia làm phước và chữa lành hết thảy những người bị ma quỷ ức hiếp vì Đức Chúa Trời ở cùng Ngài (Công-vụ 10:38). Mỗi phép lạ Jesus thực hiện là chứng cứ rằng Người là Đấng Cứu Thế mà Đức Chúa Trời đã hứa hẹn. Người làm kẻ mù sáng mắt, làm sạch sẽ lành lặn cho những kẻ phong cùi, đánh đuổi tà ma, chữa lành cho người câm, kẻ điếc. Người chặn đứng cuồng phong, đi trên mặt nước, làm cho thức ăn sinh sôi nảy nở, chữa lành kẻ què và làm người chết sống lại.

Người giảng dạy với uy quyền, làm những kẻ chỉ trích phải im lặng, làm bối rối những nhà thông thái, và khai sáng những kẻ ngu đần. Người mang đến sự minh mẫn cho những kẻ lầm lạc, sự nhẹ nhàng thanh thản đến cho những trái tim trĩu nặng, sự an lành cho những tâm hồn bất ổn. Người ban phước cho những kẻ bị lưu đày, phá hủy những định kiến, trao quyền cho những kẻ bị áp bức. Mọi nơi Người đến, Người cho mọi người thấy Người là Đấng Cứu Thế. Mỗi một lời nói, mỗi một hành động đều hướng về sự thật chủ yếu này.

Các nhà lãnh đạo tôn giáo đều bày tỏ niềm ước ao về sự xuất hiện của Đấng Cứu Thế, nhưng lòng tham vọng và ham muốn về quyền lực đã làm cho họ mù mắt trước sự thật về Jesus. Cho dù đã có những chứng cứ hiển nhiên chỉ rõ về nguồn gốc của Người nhưng họ vẫn gọi Ngài là kẻ dị giáo và là kẻ ăn nói hồ đồ. Ở những nơi chịu ảnh hưởng của Sa-tăng, thậm chí họ còn dự tính giết chết Ngài. Sa-tăng và những nhà lãnh đạo tôn giáo đều không thấu hiểu được cái gì sẽ là kết quả của những âm mưu ác độc của họ. Nếu họ hiểu được, “Bởi chung, nếu họ biết thì họ chẳng đóng đinh Chúa vinh hiển” (1 Cô-rinh-tô 2:8).

ĐIỀU HUYỀN BÍ ĐƯỢC CÔNG KHAI TIẾT LỘ

Sự xuất hiện chiến thắng của Ngài

Đã ba năm trôi qua kể từ khi Jesus bắt đầu công khai công việc của Ngài. Mọi quan hệ với những nhà lãnh đạo tôn giáo nhanh chóng trở nên căng thẳng, và ngày càng có nhiều chứng cứ về Sự Cứu Thế của Jesus được biểu lộ ra. Vì rằng Lễ Vượt Qua đang sắp đến, các thầy cả Do Thái cần thiết phải tuyển chọn con chiên để hiến tế. Chính vào ngày “chọn con chiên” đó Jesus đi đến Jerusalem cùng với một đám đông người tôn sùng. Khi các thầy cả chọn được con chiên lông trắng tinh tuyền nhất để làm lễ hiến tế hằng niên thì một con chiên trong sạch và không tỳ vết khác cũng được chọn. Sự xuất hiện chiến thắng của Ngài tại Jerusalem vào chính cái ngày các thầy cả Do Thái chọn vật hiến tế cho cuộc sống trần gian không phải là việc ngẫu nhiên. Đó chính là cách của Đức Chúa Trời tuyên bố rằng Jesus, Đứa Con của Người, là sự lựa chọn của Chúa Trời để làm sự hy sinh cuối cùng. Jê su sẽ chết vì tội lỗi của loài người và chính bằng việc làm như vậy đã hoàn thành sự ước hẹn cho buổi giao thời này.

Bữa tiệc Vượt Qua cuối cùng của Người

Khoảng năm ngày sau đó, Jesus cùng hưởng ngày Lễ Vượt Qua Do Thái cùng với các tông đồ của mình. Kỳ Lễ này khác hẳn với những lần trước vì Jesus tuyên bố lại một lần nữa rằng Người là mâm giống được hứa hẹn, Đấng Cứu Thế. Jesus cho các môn đồ của mình biết rằng Ngài sắp sửa phải chết. Ngài sẽ bị phản bội và bán đứng cho kẻ thù, sẽ bị gán ghép tội lỗi, bị đưa ra tòa và xử tử để hoàn thành lời hứa của Đức Chúa Trời. Thân thể tả tơi và lạnh giá của Ngài cùng với những giọt máu đổ ra sẽ là sự thành toàn cho ngày Lễ Vượt Qua, ngày lễ đã do Moses đặt ra khi người dân Israel được giải phóng khỏi sự ràng buộc của Ai cập. Những giọt máu của Ngài sẽ là giọt máu của Con Chiên hy sinh để cứu họ khỏi phải chết. Ngài lấy biểu tượng của ngày lễ này, bánh mì và rượu vang, tượng trưng cho máu và thịt của con chiên, cảm tạ và nói rằng “Đây là thân thể ta đã vì các người mà phó cho . Hãy làm điều này để nhớ đến ta. Khi ăn xong Ngài cũng như vậy, lấy chén đưa cho các môn đồ mà phán rằng : Chén này là giao ước mới trong huyết ta vì các người mà đổ ra” (Lu-ca 22:19-20). Sau này, sứ đồ Phao-lô, trong bức thư đầu tiên gửi đến cho Corinthians, đã bình luận về ý nghĩa của sự việc này và nói “Vì Đấng Christ là con sinh lễ Vượt Qua của chúng ta đã bị giết rồi” (1Cô-rinh-tô 5:7).

ĐIỀU HUYỀN BÍ ĐƯỢC CÔNG KHAI TIẾT LỘ

Sự đóng đinh trên thập giá của Ngài

Sau bữa ăn, Jesus cùng các môn đồ đi đến một khu vườn tên Gethsemane để cầu nguyện. Những người lãnh đạo Do thái giáo được Judas thông báo cho biết thông tin chi tiết về vị trí của Jesus đã nhân cơ hội này để bắt giữ Người. Bọn họ sợ rằng sẽ có phản ứng từ công chúng đối với việc hành xử Jesus thông qua hệ thống pháp luật của Do Thái giáo. Vì vậy cho nên họ đã vận động để cho Thống đốc La Mã đóng đinh Người như hình phạt đối với một kẻ bạo loạn, một kẻ phản bội thành Rome.

Hình phạt đóng đinh trên thập giá là một hình phạt kinh khủng và tàn bạo nhất mà một con người phải chịu đựng. Bàn tay và bàn chân của nạn nhân, người thường bị lột trần hết áo quần, bị đóng cọc vào thập giá. Bị đuối sức dần dần do đau đớn và mất máu, dần dà nạn nhân sẽ không còn khả năng để nâng lồng ngực lên để hít thở nữa. Qua cuộc hành hình kéo dài hàng giờ, phổi nạn nhân sẽ bị nước nhón tụ đầy làm cho việc hít thở càng lúc càng khó khăn. Cuối cùng người nạn nhân sẽ bị chết đuối bởi chính nước nhầy trong cơ thể của mình. Đây chính là cái chết đau đớn mà Jesus, Con Trai của Đức Chúa Trời, phải gánh chịu. Không có gì ngạc nhiên khi Jesus, trong lời cầu nguyện tại khu vườn Gethsemane, đã thán với Đức Chúa Trời trong khi những giọt mồ hôi hòa lẫn máu lẫn dài trên mặt Người “Lạy Cha , nếu Cha muốn xin cất chén này khỏi tôi. Dầu vậy, xin ý Cha được nên chớ không theo ý tôi” (Lu-ca 22:42). Cho dù Người hoàn hảo, vô tội và luôn hành động vì tình yêu loài người, Người đã chết như một tên tội phạm tầm thường, sự công bằng đối với sự bất công, sự vô tội đối với sự phạm tội, thánh thần đối với thường nhân. Sứ đồ Phao-lô nói rằng “Hãy có đồng một tâm tình như Đấng Christ đã có ...Ngài vốn có hình thể Đức Chúa Trời nhưng Ngài chẳng xem sự bình đẳng của Ngài với Đức Chúa Trời là điều nên nắm giữ . Ngài đã tự bỏ mình đi, lấy hình tôi tớ và trở nên giống như loài người. Ngài đã hiện ra như một người, tự hạ mình xuống vâng phục cho đến chết, thậm chí chết trên cây thập tự” (Phi-lip 2:5-8). Khoảng 3 giờ chiều, khi tiếng tù và sừng dè vang lên thì các thầy cả sẽ hiến tế con chiên được chọn lựa sẵn. Cũng chính vào giờ đó Jesus trút hơi thở cuối cùng và chết. Đây cũng là một bằng chứng hiển nhiên chứng tỏ rằng Jesus đã là vật hiến tế cho loài người.

ĐIỀU HUYỀN BÍ ĐƯỢC CÔNG KHAI TIẾT LỘ

Jesus đã thành toàn tất cả mọi niềm vui của người Do Thái. Mầm giống được hứa hẹn đã trở thành vật thế thân cho lời hứa của Đức Chúa Trời, Con Chiên Lẽ Vượt Qua, sự hy sinh để chuộc lại tội lỗi cho loài người, người gánh nạn, và như John the Baptist từng tuyên bố “Con Chiên của Đức Chúa Trời đã gánh chịu mọi tội lỗi của thế giới”. Máu của Người đã chuộc tội cho tất cả mọi người ở mọi thời đại. Khi Jesus bị đóng đinh đau đớn trên thập giá, Người thốt lên “Cha hãy tha tội cho họ” và “Mọi chuyện đã chấm dứt rồi” (Lu-ca 23:34; Giăng 19:30).

Công lý đã được đáp ứng. Nợ tổ tông do sự yếu lòng của Adam tạo nên đã được trả trọn vẹn. Sứ đồ Phao-lô viết “Cho nên, như bởi một người (Adam) mà tội lỗi vào trong thế gian, lại bởi tội lỗi mà có sự chết, thì sự chết đã trải qua trên hết thảy mọi người như vậy, vì mọi người đều phạm tội ... thì cũng một lẽ ấy, bởi sự vâng phục của một người (Jesus), mà mọi người khác đều thành người công bình” (Rô-ma 5:12, 19). Ông cũng nói về Jesus “Ngài xóa bỏ hồ sơ tội trạng mà luật pháp đòi hỏi phải hình phạt chúng ta. Ngài hủy bỏ nó đi bằng cách đóng đinh nó vào thập tự giá” (Cô-lô-se 2:14). Nhưng việc xảy ra kế tiếp mới là phần quan trọng nhất và phần có giá trị nhất trong toàn bộ thông điệp này. Câu chuyện không kết thúc tại cái chết của Christ. Đứa Con vô tội của Đức Chúa Trời không thể bị giam giữ trong sự chết chóc ngục tù – Người sẽ sống dậy.

TÁM

Điều huyền bí của sự Phục Sinh

“Ngài không còn ở đây nữa vì Ngài đã sống lại rồi, như lời Ngài đã phán.”

(Ma-thi-ơ 28:6)

ĐIỀU HUYỀN BÍ ĐƯỢC CÔNG KHAI TIẾT LỘ

Cái chết của Jesus không phải là đoạn kết của câu chuyện. Đó chỉ là một bước kế tiếp trong kế hoạch cứu thế của Đức Chúa Trời. Tuy nhiên đó chính là “sự bắt đầu của đoạn kết” đối với sự thống trị của Sa-tăng cùng bầy quỷ dữ và sự chết chóc. Đó cũng là thời điểm bắt đầu để Đức Chúa Trời trao lại sự sống vĩnh hằng cho những ai có đức tin. Trong ba ngày sau cái chết và trước sự phục sinh của Jesus, có rất nhiều sự kiện quan trọng sau này sẽ chú giải cho sự huyền bí của Lời Chúa. Jesus đã chứng minh rằng Ngài đã và đang là Thầy Tế Lễ thượng phẩm đời đời, người mang lại vinh quang chiến thắng, và là Chúa Phục sinh của chúng ta.

Thầy Tế Lễ thượng phẩm đời đời của chúng ta

Trong lúc Jesus đang chết dần trên thập giá, Ngài phán rằng “Mọi chuyện đã được chấm dứt” (Giăng 19:30). Câu nói này nhằm ám chỉ đến lời nguyện thề của Adam. Jesus đã thành toàn mọi yêu cầu của việc làm người thế nạn cho lời nguyện thề mà Đức Chúa Trời đã sắp đặt sẵn, và đã được giải thích cận kề thông qua Adam, Abraham, Moses, và các nhà tiên tri. Dòng máu trong sạch và vô tội của Người đã được dùng để chuộc tội lỗi cho loài người.

Mỗi năm một lần, các thầy cả Do Thái đi vào một căn phòng trong cùng của nơi thờ phượng, nơi được gọi là Nơi chí thánh. Họ để máu hiến tế của con chiên được chọn lựa trên một vật được gọi là Ngai thương xót. Đây chính là việc hiến tế chuộc tội cho mọi người. Jesus, sau khi chết đi, đã đi vào Nơi chí thánh với tư cách là Thầy Tế Lễ thượng phẩm đời đời. Ngài đã dâng hiến chính dòng máu của bản thân mình để làm sự hy sinh cuối cùng thông qua cái chết trên thập giá. Và năm này qua năm khác, khi dòng máu chuộc tội được đặt lên Ngai thương xót trong những đền thờ trần thế thì Jesus cũng mãi mãi đặt máu của mình lên Ngai thương xót trong đền thờ vĩnh hằng trên trời.

Sách của người Hê-bơ-rơ nói rằng “Khi Jesus xuất hiện như là một Thầy Tế Lễ thượng phẩm đời đời của những điều tốt đẹp sắp đến, Ngài đã bước vào một nơi hội mạc vĩ đại hơn, hoàn hảo hơn, nơi được tạo dựng lên

ĐIỀU HUYỀN BÍ ĐƯỢC CÔNG KHAI TIẾT LỘ

không phải bằng những bàn tay trần thế, không phải bằng những giọt máu của cừu và dê mà bằng chính những giọt máu của Ngài. Ngài mãi mãi đi vào nơi thiêng liêng vì đã hoàn thành công việc cứu thế vĩnh hằng. Nếu như những giọt máu dê và cừu, tro tàn của bò đùng để rắc lên những kẻ ô uế có thể tẩy sạch cơ thể, thì cần bao nhiêu máu thịt của Chúa, người thông qua Thánh linh vĩnh hằng đã tự dâng hiến chính bản thân mình mà không làm dơ bản Đức Chúa Trời, để tẩy lương tâm từ những công việc chết để hầu việc Đức Chúa Trời hằng sống?” (Ê-bơ-rơ 9:11-14).

Ngài mang lại vinh quang chiến thắng

Trên thập giá, Jesus đã tuyên bố rằng “Hỡi Cha , tôi xin giao linh hồn lại trong tay Cha” (Lu-ca 23:46). Câu nói này minh chứng cho lòng tin tưởng và sự phục tùng đối với ý muốn và quyết định của Đức Chúa Cha. Jesus nói “Chẳng có ai cất sự sống ta đi, nhưng tự ta phó cho ta có quyền phó sự sống và có quyền lấy lại ...” (Giăng 10:18). Vì biết rằng hình phạt Đức Chúa Trời dành cho tội lỗi là cái chết, Jesus tự nguyện chịu chết. Tuy nhiên Người không chết vì Ngài phạm tội và đáng chết. Ngài chọn cái chết để đứng vào chỗ mà mọi người đã được sinh ra và kể cả chưa được sinh thành đều phải chịu. Ngài chính là sự Hy sinh, người thay thế cho lời nguyện thề của Đức Chúa Trời. Jesus đã phải chịu đựng cả hai cái chết. Ngài phải chịu đựng cái chết trần gian vì linh hồn của Ngài tách rời khỏi thể xác của mình. Ngài còn phải gánh chịu cái chết về mặt tâm linh vì có một thời gian, Người bị tách rời khỏi Đức Chúa Cha. Khi bị đóng đinh trên thập giá, không những Jesus phải chịu đựng những nỗi đau đớn từ việc tra tấn dã man này mà Ngài còn phải chịu thêm nỗi đau của việc bị chia cắt với Đức Chúa Cha. Ngài đã khóc đau đớn trong lúc đó “Đức Chúa Trời tôi ơi, Đức Chúa Trời tôi ơi, sao Ngài lìa bỏ tôi” (Ma-thi-ơ 27:46-47).

Khi thân xác vô hồn của Jesus được mang xuống từ cây thập giá và đặt vào một nhà mồ mượn tạm, linh hồn không tội lỗi của Người đã hùng dũng đi thẳng tới khu nhà chết chóc của Quỷ dữ. Ngài không đi vào với tư cách của một tù nhân bại trận mà đi vào với tư cách của một anh hùng chiến thắng. Jesus giật phăng chìa khóa mở cửa địa ngục và chết chóc từ bàn tay ma quỷ

của Sa-tăng và tước bỏ quyền lực và sự điều khiển của Sa-tăng đối với loài người và vạn vật. Sứ đồ Phao-lô nói “ Ngài đã tước bỏ các quyền cai trị cùng các thế lực, dùng thập tự giá chiến thắng chúng nó và nộp ra tỏ tường giữa các thiên hạ” (Cô-lô-se 2:15). Ngài đã hoàn thành lời hứa đối với Adam và Eva Jesus, con trai của một người phụ nữ trần thế đã đánh dẹp cái đầu của con rắn Sa-tăng (Sáng-thế-ký 3:15).

Tất cả mọi người khi chết đi sẽ bị khóa chặt trong ngục tù của chết chóc. Những người chết trong “niềm tin” đi đến một phần khác của ngục tù chết chóc – nơi mà Kinh thánh gọi là “Abraham’s Bosom” – để tận hưởng sự yên bình sau khi chết. Những người có lòng tin trung thành, mặc dù không bị đau khổ dẫn dắt như những kẻ không có lòng tin, cũng là nô lệ và tù nhân không hơn không kém. (Đọc chương 4, câu chuyện của kẻ nhà giàu và Lazarus.) Khi Jesus đặt bước chân vào địa ngục, không những Ngài đã tước bỏ quyền lực của Sa-tăng mà Ngài còn phóng thích tất cả những người có lòng tin trung thành. Ngài dẫn dắt những kẻ tù tội trước đây đến với sự hiện diện của Chúa. Đến một nơi mà Kinh thánh gọi là “Thiên đường.” Jesus với người đàn ông - kẻ cùng bị đóng đinh trên thập giá với Người rằng “Thật lòng ta nói với ngươi, ngày hôm nay ngươi sẽ được đi cùng ta vào cõi Thiên đường” (Lu-ca 23:43).

Vị Chúa Tể Phục Sinh của chúng ta

Sau khi đã đạt được tất cả những điều cần phải làm, đã đến lúc phải giáng một “đòn chí tử” tới sự chết chóc và Sa-tăng. Vì rằng Jesus là đứa con trai không mang tội lỗi của Đức Chúa trời, Sa-tăng không có quyền cũng như không có khả năng để cầm giữ Ngài trong sự chết chóc. Mọi việc còn lại cần thiết phải làm chỉ là giao mình vào bàn tay của Đức Chúa Trời để được giải thoát. “Nhưng Đức Chúa Trời lại nâng Ngài dậy lần nữa và đặt dấu chấm hết đối với nỗi đau đớn từ cái chết, vì rằng Ngài không thể nào bị cầm giữ trong quyền lực của sự chết chóc” (Công-vụ 2:24). Sứ đồ Phao-lô nói rằng “Tôi cầu Đức Chúa Trời soi sáng con mắt của lòng anh em, hà cho biết điều trông cậy về sự kêu gọi của Ngài là thế nào, sự giàu có của cơ nghiệp vinh hiển Ngài cho các thánh đồ là làm sao và biết rõ quyền vô hạn của Ngài đối với chúng ta có lòng tin là lớn dường nào, y theo phép tối thượng của năng lực mình, mà Ngài đã tỏ ra trong Đấng Christ, khi Đấng Christ từ kẻ chết sống lại và làm cho ngai bên hữu mình tại các nơi trên trời, cao hơn hết mọi quyền, mọi phép, mọi thế lực, mọi quân chủ cùng mọi danh vọng ra, không những trong đời này, mà

ĐIỀU HUYỀN BÍ ĐƯỢC CÔNG KHAI TIẾT LỘ

cũng trong đời hầu đến nữa . Ngài đã bắt muôn vật phục dưới chân Đấng Christ làm đầu Hội Thánh - (Ê-phê-sô1:18-22). Trong bài thánh ca “Chúa đứng lên” Robert Lowry đã viết “Cái chết không thể giữ lại con mồ, Jesus kẻ cứu nạn! Ngài phá bỏ đi hết mọi rào chắn, Jesus Chúa của tôi! Người đứng dậy từ mồ tối, chiến thắng kẻ thù; Ngài là chiến thắng chống lại thế lực tối tăm và Người sống mãi mãi và ngự trị cùng với các Thánh ; Người đã phục sinh, Người đã phục sinh , Hallelujah. Đấng Christ đã phục sinh!”

Chúa nhật tới

Sau khi Jesus chết vào ngày mà trước đây thường được biết đến dưới tên là Thứ sáu tuần thánh, thân thể vô hồn của Ngài được mang xuống từ cây thập giá và đặt vào một ngôi mộ mới của một người mang tên Joseph thành Arimathea. Khi còn sống Jesus đã tuyên bố một cách rõ ràng và rành mạch trước công chúng rằng Ngài sẽ chết và sẽ sống lại ba ngày sau đó. Hành động màu nhiệm này chính là bằng chứng cuối cùng và không thể phủ nhận được rằng Ngài là Đấng Cứu Thế. Mặc dù các nhà lãnh đạo tôn giáo không chịu tin rằng Jesus sẽ sống lại từ cõi chết, họ cũng làm mọi cách để bảo đảm rằng không ai có thể đụng chạm đến nắm mồ được. Họ không muốn mạo hiểm để cho thân xác của Ngài bị đánh cắp và rồi có lời đồn rằng Jesus đã sống lại. Vì thế họ đặt một tảng đá lớn trước công ngôi mộ để chặn mọi sự ra vào, cất lính trực gác canh chừng, đặt niêm phong và tuyên bố xử phạt bất cứ ai đụng chạm đến ngôi mộ.

Tuy nhiên, Cái chết, Sa-tăng và mọi nỗ lực yếu ớt của con người đều không thể giữ Ngài trong ngôi mộ. Linh hồn và thể xác của Jesus đã hội nhập. Cũng cùng một cách mà một con nhộng biến hình thành một con bướm, sự hội nhập giữa linh hồn và thể xác này đã biến đổi cái thể xác con người có thể bị chết trở thành một hình hài trường tồn uy nghi không thể nào chết được. Jesus sống dậy từ cõi chết không chỉ với linh hồn mà còn với cả thể xác hiện hữu. Một thiên sứ của Đức Chúa Trời đẩy tảng đá qua một bên. Những tên lính gác run rẩy sợ hãi té nhào xuống đất và chạy trốn. Ngôi mộ mở toang và trống trơn

ĐIỀU HUYỀN BÍ ĐƯỢC CÔNG KHAI TIẾT LỘ

ĐIỀU HUYỀN BÍ ĐƯỢC CÔNG KHAI TIẾT LỘ

trở thành một bằng chứng rằng Jesus còn sống. Sáng sớm hôm đó, có những người phụ nữ đi đến ngôi mộ để tỏ lòng thương tiếc cho Ngài. Khi họ tới nơi và thấy cảnh tượng ngôi mộ, họ đã rất kinh hoàng và ngạc nhiên. Một vị thiên sứ hiện ra và đặt câu hỏi “Tại sao các người kiếm người sống lại đi đến chỗ người chết? Người không còn ở đây vì Ngài đã sống dậy. Các người có nhớ rằng khi còn ở Galilee, Ngài đã nói rằng Đứa Con của Loài Người phải bị giao vào tay những kẻ tội lỗi, sau đó bị đóng đinh và sẽ sống lại sau ba ngày” (Luca 24:5-7). Những người phụ nữ này vội vã chạy về và báo lại cho các vị sứ đồ những điều họ được nghe và thấy.

Sau khi phục sinh, Jê su ghé thăm các môn đồ của mình để cho họ thấy rằng Ngài vẫn còn sống. Ngài không phải là một hình ảnh, không phải là ma quỷ, không phải là hình ảnh trong sự tưởng tượng của mọi người. Ngài không là một giấc mơ cũng không là một ảo ảnh. Ngài đang ở cùng với họ trong hình hài hiện hữu. Mặc dù thân thể Ngài đã thay đổi, nhưng đó là sự thật. Cùng với các môn đồ và những người phụ nữ, còn có hơn năm trăm nhân chứng khác đã thấy Jesus còn sống sau sự Phục sinh của Ngài (1 Cô-rinh-tô 15:6-8).

Yếu tố lịch sử của việc phục sinh là một sự thật vững chắc. Jesus còn sống. Nhưng quý vị có thể có câu hỏi rằng một yếu tố lịch sử trước đây 2000 năm có ý nghĩa gì đối với chúng ta hôm nay? Câu hỏi này sẽ được nghiên cứu trong chương kế tiếp.

Chín

Điều Huyền diệu của sự Khai sinh mới

*“Sự thật, sự thật là tôi nói với quý vị rằng, trừ khi một người được tái sinh
lần nữa, người ấy không thể thấy được Vương Quốc của Thiên Chúa.”
(Giăng 3:3)*

ĐIỀU HUYỀN BÍ ĐƯỢC CÔNG KHAI TIẾT LỘ

Quan trọng nhất trong tất cả mọi điều mà kinh thánh đã dạy cho chúng ta chính là sự phục sinh. Nó thành lập một giao ước mới, một giao ước quyết định và vĩnh viễn không bao giờ thay đổi (Hê-bơ-rơ 8:8; 9:15- 10 :39). Kinh thánh và niềm tin Cơ đốc dựa vào một sự thật chủ yếu. Sứ đồ Phao-lô đã nói rất rõ rằng nếu Đức Chúa Jesus không được sống lại thì thuyết giáo và đức tin của chúng ta không có giá trị gì (1 Cô-rinh-tô 15: 15-17). Tuy nhiên thắc mắc hẳn đã được đặt ra rằng, nếu Chúa Jesus sống lại từ 2000 năm trước đây thì ảnh hưởng đến chúng ta ngày nay sẽ như thế nào? Sự ban phước nào từ đức tin vào phúc âm và hậu quả ra sao nếu từ bỏ phúc âm?

Chúng ta đã biết rằng tội lỗi làm cho con người không thể vào được vương quốc của Đức Chúa Trời. Kinh thánh nói rằng: "Xác thịt và máu huyết (Người thể gian) không thể thừa hưởng vương quốc Đức Chúa Trời" (1 Cô-rinh-tô 15:50). Bởi vì Chúa Jesus là vô tội. Máu của Ngài là sự hy sinh tuyệt đối để trả cho những tội lỗi của chúng ta. Sự sống lại của Ngài đã bẻ gãy sức mạnh của cái chết. Biểu hiện mạnh mẽ của ơn huệ và tình yêu của Đức Chúa Trời không những giải thoát những người thiện chết bị giam giữ trong tù ngục của Sa tăng, mà còn rọi sáng lối đi cho con người đi vào Vương quốc của Đức Chúa Trời. Sứ đồ Phao-lô đã nói: "Giờ đây Chúa đã sống lại, thành quả đầu tiên từ những người chết. Và vì con người chết đi, con người cũng sống lại từ cái chết. Những người theo Adam đều chết, những người theo Chúa Jesus sẽ được làm cho sống lại. Nhưng mỗi người sống lại theo trật tự của Ngài; Chúa Jesus là thành quả đầu tiên, tiếp theo là những tín đồ của Chúa Jesus" (1 Cô-rinh-tô 15:20- 23). Ngài được sinh ra như chúng ta đã được sinh ra. Ngài chết đi, như chúng ta một ngày nào đó cũng sẽ chết đi, và Ngài sống lại trong một sự sống mới, cơ thể phục sinh, một ngày nào đó chúng ta sẽ sống lại nếu chúng ta có đức tin. Cái chết của Ngài, sự chôn cất Ngài, sự phục sinh của Ngài đã trở thành con đường dẫn cho linh hồn chúng ta hồi sinh, hay nói một cách khác đi, là để chúng ta được "sinh ra một lần nữa". Chúa Jesus hy sinh đời sống tự nhiên của Ngài, vượt qua cái chết và đã sống lại, không bao giờ chết nữa. Chúa Jesus đã nói: "các con cũng sẽ sống vì ta sống" (Giăng 14:19)

ĐIỀU HUYỀN BÍ ĐƯỢC CÔNG KHAI TIẾT LỘ

Chúa Jesus là con đường dẫn

Bởi vì Chúa Jesus là đáng duy nhất có cuộc sống không tội lỗi, chết trên thánh giá vì hy sinh cho tội lỗi, và được phục sinh. Ngài là phương cách duy nhất cho sự tha thứ và cứu rỗi linh hồn. Ngài là cách duy nhất để dẫn đến mối quan hệ với Đức Chúa Trời và đi đến Thiên đàng khi chúng ta chết đi. Công-vụ 4:14 nói rằng:” Không có ai ngoài Đức Chúa Trời đã cứu giúp chúng ta, cho ta sự cứu rỗi linh hồn”. Mohammed đã không sống một đời sống vô tội lỗi, đã chết cho quý vị, và đã phục sinh. Đức Phật đã không sống một đời sống vô tội lỗi, đã chết cho quý vị, và đã phục sinh. Khổng Phu Tử đã không sống một đời sống vô tội lỗi, đã chết cho quý vị, và đã phục sinh. Đức duy nhất đã sống một đời sống vô tội lỗi, đã chết cho quý vị, và đã phục sinh chính là Đức chúa Jesus Đáng Cứu Thế.

Giê su con đường đi đến sự phục sinh

Con đường Jesus Christ vạch ra, đã trở thành lối đi mà chúng ta phải theo đó để có được sự sống đời đời. Jesus, trong một cuộc nói chuyện với một người đàn ông tên là Nicodemus, Ngài đã nói với Nicodemus rằng ông ta phải được “sinh ra một lần nữa” để đi vào kinh đô của Đức Chúa Trời. Nicodemus đã không hiểu được rõ, ông ta đã cho rằng Jesus nói là ông ta sẽ bằng cách nào đó lại được lọt lòng mẹ và sinh ra đời một lần nữa. Ông ta đã không hiểu được ý niệm rằng mặc dù khi thân thể ông ta thực sống, tâm linh của ông đã chết, do đó mà cần hồi sinh tinh thần này. Để trả lời cho sự nhầm lẫn của Nicoemus, Jesus nói: “ Cho đến khi nào một người được sanh ra bởi nước (Sự sanh thuộc thể) và được sanh bởi Thánh linh (Sự sanh về thuộc linh) người đó không thể vào vương quốc Đức Chúa Trời”. Quý vị cũng vậy, cũng phải được tái sanh lại. Trong 1Phi-e-rơ 1:3 sứ đồ Phi-e-rơ nói rằng: “Do lòng thương xót lớn lao của Đức Chúa Trời, Ngài cho chúng ta được tái sanh để có một hy vọng sống lại từ trong cõi chết của Đáng Cứu Thế Jesus”. (1Phi-e-rơ 1:3)

Sự sống mới là “cái mới và lối sống mà Chúa Jesus đã mở ra cho chúng ta” (Hê-bơ-rơ 10:20). Sự sống mới là con đường duy nhất cho chúng ta đứng lên từ cái chết và nhận lấy cuộc sống vĩnh cửu. Chúa Jesus nói:” Đây là ý muốn của Cha ta, rằng mọi người nhìn thấy Con ta và tin tưởng nơi Người sẽ có được đời sống vĩnh hằng, và chính ta sẽ xây dựng họ cho đến ngày cuối cùng” (Giăng 6:40) Đó chính là con đường duy nhất để chúng ta được ghi danh vào sách sự sống của Chúa ở trên trời. “Và nếu một ai đó không có tên trong sách sự sống thì hẳn đã bị rơi xuống hồ lửa (địa ngục). (Khải-huyền 20:15) Đó cũng là cách duy nhất để chúng ta không phải chịu sự phán xét của đội quân của Chúa mà chỉ bằng vào những việc làm trong đời sống mới, mới

ĐIỀU HUYỀN BÍ ĐƯỢC CÔNG KHAI TIẾT LỘ

đủ tiêu chuẩn và hợp cách để có thể đến Thiên đàng. Chúng ta cũng đã hiểu rằng không ai dành được ơn Chúa bằng vào những hành động. “Người ta được xưng công bình, chẳng phải bởi các việc làm theo luật pháp” (Ga-la-ti 2:16). Một người được tái sinh sẽ mở ra một con đường đón nhận một cơ thể phục sinh. Apostle Paul giải thích khái niệm huyền diệu này bằng cách so sánh nó với một hạt giống (1 Cô-rinh-tô 15: 35-50) Cái hạt ban đầu đem trồng xuống phải chết đi để đem lại giá trị to lớn và lâu bền trở thành một cây sồi tiếp theo sau đó. Một ngày nào đó cơ thể vật chất của chúng ta sẽ chết đi. Nhưng nếu chúng ta được tái sinh thì cái chết vật chất của cơ thể sẽ dẫn đường cho sự sống vĩnh hằng. Quý vị sẽ nhận được một cơ thể mới không bao giờ bị tàn phá hay phân hủy. “Nhưng khi cái có thể diệt vong sẽ phải đặt vào cái không thể diệt vong, và sự chết này sẽ đặt vào sự bất tử, thì sẽ như người ta đã viết rằng “Cái chết đã bị nuốt chửng trong chiến thắng” (1 Cô-rinh-tô 15:54).

Những người chết mà không tiếp nhận Chúa và được tái sinh sẽ phải đứng trước Thượng Đế toàn năng để nhận sự đánh giá của Ngài. Kinh thánh nói rằng:”Theo như đã định cho loài người phải chết một lần rồi chịu phán xét” (Hê-bơ-rơ 9:27). Những người lảng tránh hay từ bỏ tiếng gọi yêu thương của Chúa, hay kiêu căng, ngạo mạn đi theo kế hoạch của họ tự đặt ra sẽ được phán xét bởi chính phẩm chất của họ. Sự phán xét của Đức Chúa Trời đầy quyền năng, đầy hiểu biết sẽ là một cái nhìn công bằng, chi tiết đến mọi yếu tố trong đời sống một con người. “Quyển sách đã mở ra”, và mỗi suy nghĩ, mỗi cử chỉ, hành động từ trái tim sẽ được xem xét. Hiển nhiên rằng không một ai có thể so sánh được với Chúa bởi việc làm hay nỗ lực của họ, theo tiêu chuẩn của Đức Chúa Trời và chỉ được ban cho những ai sống một cuộc sống hoàn toàn đạo đức, hợp với luân thường đạo lý cư xử hoàn hảo kể từ khi họ được sinh ra cho đến khi họ mất đi. Không ai có thể được chấp nhận vì Đức Chúa Trời chúng ta là thật, là sống và là thánh.

Những người không thể sánh với tiêu chuẩn của Đức Chúa Trời đã được ủy thác số phận. Phải dùng sự trừng phạt giống như sự trừng phạt đã dành cho Sa-tăng và những người ác độc (xem chương 3) cho những con người đã sai lầm chối bỏ Chúa mà đi theo Sa-tăng. Jesus Christ. Người đã phải trả cho những hậu quả của tội lỗi và vươn tới tầm cao tiêu chuẩn của Đức Chúa Trời cho quý vị. Giờ đây chỉ đơn giản là vấn đề đức tin và công nhận Jesus Christ là Đức Chúa Trời và Đức Cứu Thế cho cuộc sống của quý vị.

ĐIỀU HUYỀN BÍ ĐƯỢC CÔNG KHAI TIẾT LỘ

Quyền quyết định là do ở quý vị.

Bây giờ đã đến lúc quý vị phải quyết định. Điều quan trọng phải hiểu sau khi đã được nghe về sự chuộc tội của Chúa cho loài người rằng điều này là để áp dụng cho quý vị và có những bước cần phải theo. Những sự kiện sau đây rõ ràng có sự liên kết. Đức Chúa Trời đã sáng tạo ra con người có mối liên hệ với Ngài. Khi mối liên hệ này bị phá hủy, điều xấu sẽ xâm chiếm đời sống. Mọi người được sinh sau đó đã được sinh ra trong tình trạng tinh thần tâm linh đã chết đi (Ê-sai 59:2) Nếu quý vị chết đi trước khi tình trạng này được sửa đổi, quý vị sẽ bị mất đi vĩnh viễn. Quý vị sẽ phải chịu lửa thiêu của địa ngục, nơi được sửa soạn dành riêng cho Sa tãng và đồng bọn. Nhưng tin lành rằng Kinh Thánh có nói Đức Chúa Trời đã có dành sẵn một lối đi để chúng ta tiến đến mối quan hệ với Ngài, nhận lấy cuộc sống vĩnh hằng, tiếp tục cuộc sống hiện hữu với một ý nghĩa thật sự và có mục đích, tránh sự đày đọa của lửa thiêu địa ngục và khi chết đi quý vị sẽ lên thiên đàng. Chúng ta hiểu được rằng Đức Chúa Trời đã đưa ra cách giải quyết thay thế cái chết, sự chôn cất và sự phục sinh của Jesus Christ. Sự hiện diện của Đức Chúa Jesus Christ chỉ nhằm cho một mục đích “ Tìm và cứu những kẻ lạc lối” (Lu-ca 19:10). Không ai có đến được thiên đàng bằng vào những việc làm tốt hay bất cứ phương tiện nào khác. Chỉ một mình Chúa Jesus là phương cách duy nhất cho sự cứu rỗi. Ngài đã là giao ước hy sinh chết cho chúng ta.

Quyết định hành động là của quý vị. Quý vị có thể sẽ thắc mắc: “Làm thế nào để nhận được đời sống vĩnh hằng?” Câu trả lời thật là đơn giản như a, b, c.

Thừa nhận rằng quý vị là kẻ có tội và bị chia cách với Chúa (Rô-ma 3:23). Thừa nhận rằng linh hồn quý vị đã chết, quý vị đã sống một cuộc sống tự tư tự lợi, tự phục vụ, để cho tội lỗi dung túng quý vị. Quý vị đã có cố gắng tự tạo ra con đường dẫn đến Đức Chúa Trời bằng cách cho rằng đã làm những việc tốt. Hãy sẵn lòng ăn năn bằng cách chuyển từ tự quản sang uy quyền của Jesus Christ.

Tin tưởng rằng Jesus là con đường duy nhất để đến với Đức Chúa Trời (Giăng 14:6; Công-vụ 4:12; 10:43; Rô-ma 10:9-10; I Ti-mô-thê 2:4-6). Một niềm tin chân chính không những chỉ là sự tán thành tâm linh hay sự thỏa thuận với những sự kiện lịch sử. Một niềm tin chân chính phải đến từ tận sâu thẳm trong trái tim làm thay đổi đến tận cốt lõi cuộc sống của quý vị mãi mãi. Niềm tin từ tận trong tim sẽ gắn bó quý vị lâu dài với nguồn gốc của sự sống vĩnh hằng, Jesus Christ. Quý vị sẽ nhìn với một đôi mắt khác, sẽ nghe với một đôi tai khác, chính vì như vậy sẽ làm cho quý vị có một lối suy nghĩ mới, có những ưu tiên, những mong muốn khác, toàn bộ một quan điểm mới mẻ về ý

ĐIỀU HUYỀN BÍ ĐƯỢC CÔNG KHAI TIẾT LỘ

nghĩa, giá trị và mục đích của cuộc đời của chính quý vị và về cuộc sống của những người khác.

Hãy kêu gọi Đức Chúa Jesus Christ cứu giúp quý vị (Rô-ma 10:13). Kinh thánh có nói rằng:” Ngày hôm nay là ngày của sự cứu chuộc. Bây giờ đây là lúc để chấp nhận” (2 1Cô-rinh-tô 6:2). Đừng chần chừ mà hãy quyết định đi; không ai bảo đảm được ngày mai. Hãy đến với Chúa ngay hôm nay. Hãy đáp ứng ngay lời mời gọi của Chúa. Quý vị có thể kêu gọi Chúa bằng cách cầu nguyện bài kinh đơn giản này với tôi; “Lạy Chúa tôi, con hiểu rằng con là kẻ có tội, không gắn bó với cuộc sống của Đức Chúa Trời. Con tin tưởng rằng Ngài là phương cách duy nhất đưa con đến với Đức Chúa Trời, con mong muốn nhận Ngài là Đấng Cứu Thế của con. Con kêu gọi Ngài với đức tin và đưa con đến với Ngài kể từ hôm nay. Amen”

Có một cái gì đó phi thường và huyền diệu đã xảy ra khi quý vị cùng tôi cầu nguyện bài kinh cầu đơn giản này. Thậm chí khi quý vị cầu nguyện một mình, không có ai ở kề bên hay không có ai nghe thấy quý vị, sự cầu nguyện của quý vị cũng được ghi nhận. Đức Chúa Trời nghe thấy quý vị cầu nguyện và những thiên sứ trên thiên đàng sẽ vui mừng từng giây phút nguyện cầu của quý vị. Đây là quyết định quan trọng nhất trong cuộc đời của quý vị khi quý vị quyết định cầu nguyện bài kinh này với tôi mà không một chút lưỡng lự nào. Bây giờ đây quý vị là một tín đồ mới, một con người hoàn toàn mới. Thánh kinh có nói rằng:” Nếu có ai đó theo Chúa Jesus (nhận Chúa Jesus như quý vị đã nhận), anh ta là một người mới, con người cũ đã mất đi. Hãy nhìn xem, những điều mới mẻ đang đến” (2 1Cô-rinh-tô 5:17). Quý vị đã trở thành người nhận lãnh ơn huệ và quyền năng của Chúa để tha thứ cho những tội lỗi của quý vị, giải thoát quý vị khỏi cảnh nô lệ của Sa tãn. Vận mệnh của quý vị đã thay đổi, giờ đây quý vị đang có một mục đích hoàn toàn mới trong cuộc sống của quý vị để hướng đến thiên đàng. Đây là điều quan trọng để quý vị hiểu rằng quyết định của quý vị ảnh hưởng đến sự thay đổi cuộc sống. Trong chương kế tiếp chúng tôi sẽ dành chút thời gian giải thích ngắn gọn cách để phát triển đức tin mới lập của quý vị với Chúa Jesus.

Mười

Điều Huyền diệu của sự phát triển tinh thần

“Hãy ham thích sữa thiêng liêng của Đạo, như trẻ con mới đẻ vậy, hầu cho anh em nhờ đó lớn lên mà được rồi linh hồn.” (1 Phi-e-rơ 2:2)

ĐIỀU HUYỀN BÍ ĐƯỢC CÔNG KHAI TIẾT LỘ

Giờ đây khi quý vị đã nhận Jesus Christ là Đức Chúa Trời, là Chúa của bạn và là Đấng Cứu Chuộc, thì vấn đề quan trọng là quý vị bắt đầu hiểu và thực hành những điều cần thiết để trở thành một người tin Chúa mạnh mẽ. Cũng giống như một đứa bé sơ sinh cần có những nhu cầu cơ bản để có thể mau lớn và khoẻ mạnh, một người mới cũng có những nhu cầu cơ bản như vậy. Trong chương sách này, tôi sẽ giải thích ngắn gọn phương thức để hướng tới một hướng đi thuộc linh lan mạnh.

Mục tiêu của quyết định của quý vị

Không được đánh giá thấp mục tiêu quyết định của quý vị. Không giống như khi bạn mua bảo hiểm để có thêm bảo đảm cho tương lai trong cuộc sống. Quyết định đi theo Chúa Jesus là một quyết định tối thượng, một sự thay đổi hoàn toàn về tinh thần mà quý vị chưa bao giờ có. Nó sẽ ảnh hưởng đến toàn bộ cuộc sống của quý vị. Lối sống của quý vị, những mối quan hệ, những mục đích, những cái ưu tiên hay những mơ ước của quý vị sẽ bị thay đổi vì quý vị đã thay đổi phương hướng đến 180 độ. Phép lạ mà quý vị đã kinh nghiệm, đưa quý vị từ vùng vương quốc tối tăm đến kinh đô của ánh sáng; từ sự chết vĩnh viễn đến sự sống bất diệt. Cuộc sống của quý vị nay đã được ban cho có mục tiêu, có mục đích, có giá trị, ý nghĩa, và đáng giá. Quý vị là con của Đức Chúa Trời, và Đức Chúa Cha ở trên Trời của quý vị đã dành sẵn chỗ cho quý vị trong Vương quốc của Ngài. Mọi tội ác của quý vị được tha thứ, các tội lỗi của quý vị đã qua, mọi nỗi ô nhục được rửa sạch. Quý vị là một thực thể mới được sáng tạo. Hãy dành chút ít thời gian để cảm kích và tỏ lòng biết ơn đến món quà yêu thương mà Đức Chúa Jesus dành cho quý vị.. “Lạy Đức Chúa Jesus, con cảm ơn Ngài...”. (Quý vị có thể dùng những phát biểu trên đây để nói lời tạ ơn Chúa).

Những bước đạt tới sự trưởng thành

Trước tiên quý vị phải hiểu rõ thông điệp của sách Phục âm. Điều này sẽ giúp cho cội rễ tinh thần của quý vị cắm sâu trong mảnh đất Tình yêu của Chúa và củng cố niềm tin của quý vị. Quyển sách này cung cấp đủ những

ĐIỀU HUYỀN BÍ ĐƯỢC CÔNG KHAI TIẾT LỘ

thông tin cần thiết cho quý vị, tuy nhiên nó cũng có thể làm quý vị nảy sinh những thắc mắc. Người cung cấp sách cho quý vị sẽ rất vui lòng ngồi lại, trả lời những câu hỏi và giải thích cặn kẽ cách thức để phát triển mối quan hệ của quý vị với Đức Chúa Jesus Christ.

Kể đến quý vị phải tìm hiểu chi tiết về Kinh thánh, sự cầu nguyện, và tình yêu đối với Chúa Trời. Đời sống tinh thần của chúng ta cũng cần được nuôi dưỡng mỗi ngày như đối với cơ thể chúng ta vậy. Kinh thánh, sự cầu nguyện, và tình yêu đối với Đức Chúa Trời là những gia vị cần thiết cho một tinh thần lành mạnh. Kinh thánh có thể xem như thức ăn tinh thần của chúng ta. Chúa Jesus đã nói: "Con người không chỉ có thể sống nhờ bánh mì mà còn nhờ vào lời ban ra từ miệng Đức Chúa Trời. (Ma-thi-ơ 4:4). Chúng ta phải tiêu thụ những lời ban ra của Đức Chúa Trời bằng cách đọc và thấu hiểu lời của Chúa. Tôi đề nghị quý vị bắt đầu đọc với quyển Phúc Âm của Giăng (Quyển sách thứ tư trong Kinh Tân Ước) một chương mỗi ngày cho đến hết. Trong khi Kinh thánh được xem như thức ăn cho tinh thần, thì Sự cầu nguyện và Tình yêu đối với Đức Chúa Trời được xem như thức uống tinh thần. Trong cuộc thảo luận với người phụ nữ tốt bụng trong quyển thứ tư – Giăng 4-, Đức Chúa Jesus đã bảo rằng Ngài sẽ ban cho người phụ nữ Samari "nước uống của sự sống". Giống như cơ thể vật chất của chúng ta không thể tồn tại mà không có nước uống, tin đồ chúng ta không thể tồn tại tình trạng thuộc linh lành mạnh nếu không có sự cầu nguyện và tình yêu đối với Chúa. Không có Sự cầu nguyện và Tình yêu đối với Chúa thì đời sống tinh thần thuộc linh của chúng ta sẽ bị tàn lụi và chết đi. Sự cầu nguyện là thuật ngữ miêu tả cách chúng ta liên lạc với Chúa, một cách liên lạc hai chiều. Chúng ta phải học cách nói chuyện với Chúa, phải học cách lắng nghe và mong đợi sự đáp lại của Ngài. Tình yêu đối với Chúa là cách của tin đồ chúng ta biểu hiện sự tôn vinh, biết ơn và hành động đối với Chúa. Chúa đáp lại sự thờ phượng của chúng ta bằng cách làm tươi mới và hồi phục lại linh hồn của tin đồ chúng ta.

Bước tiếp theo liên quan đến những mối quan hệ. Một đứa trẻ sơ sinh không thể tự nó tồn tại, một tin đồ mới cũng không thể tồn tại bởi chính bản thân anh ta. Một đời sống cơ đốc giáo lành mạnh không thể sống trong sự cô lập; tin đồ chúng ta cần có sự giúp đỡ của những tin đồ khác để làm trưởng thành đức tin và tiến triển trên cơ đường tâm linh. Điều này là hoàn toàn cần thiết, do đó khi bạn đã tận tâm trở thành một người tin Chúa mạnh mẽ, học lời Kinh Thánh, Đức Thánh Linh sẽ đổ đầy Thánh Linh Ngài trên Hội Thánh và trong Hội Thánh bạn sẽ tìm ra một nhóm nhỏ bạn bè có trách nhiệm giải trình và là một mối tương giao đó sẽ phát triển.

ĐIỀU HUYỀN BÍ ĐƯỢC CÔNG KHAI TIẾT LỘ

Điều thứ tư, quý vị phải hiểu rằng Chúa đã truyền đạt cho quý vị tài năng và năng lực để phát hiện và giao việc thúc đẩy kế hoạch của Ngài.. Những người khác cần nghe Sứ điệp Phúc Âm sẽ đón nhận sự sống vĩnh cửu. Hội Thánh của quý vị và nhóm bạn nhỏ có thể giúp bạn khám phá triển khai sự phục vụ Đức Chúa Trời.

Nghiên cứu Kinh thánh, cầu nguyện, thờ phụng, làm việc và tình bạn hữu trong quan hệ lành mạnh của Hội Thánh sẽ giúp giữ quý vị luôn ở tại nơi mà Đức Thánh Linh có thể tiếp tục công việc thay đổi hoàn toàn tâm lòng của quý vị. Vì quý vị học và thực hành kỷ luật thuộc linh hay quý vị thực hành những gì quý vị đã được giới thiệu,”Tôi quá quyết rằng tất cả mọi điều, rằng mọi việc tốt mà Ngài đã bắt đầu trong quý vị sẽ hoàn hảo cho đến ngày của Đức Chúa Jesus Christ” (Phi-líp 1:6)

Jesus đã báo với những môn đệ của Ngài, : “Các con đã được cho thấy sự huyền diệu của Vương quốc của Đức Chúa Trời...” (Mac 4:11) và giờ đây sự mâu nhiệm này cũng đã được bộc lộ cho con. Những câu trả lời đối với sự mâu nhiệm vĩ đại nhất trong cuộc sống đã được tìm thấy trong kinh thánh và trong Chúa Cứu Thế Jesus Christ của chúng ta.

Điều mong muốn của tôi rằng quý vị sẽ tiếp tục gặp được Jesus Christ, kinh nghiệm sự hiện diện của Ngài, thu hút trong một mối quan hệ đáng tin cậy và được trang bị và giúp bạn có khả năng cho sự hầu việc Chúa của quý vị.

Để cùng kết thúc thời gian của chúng ta với nhau, hãy để tôi cầu nguyện. “Lạy Chúa Jesus, tôi cầu nguyện cho những người đọc sách này, những người mà Đức Chúa Trời đã gieo niềm tin trong tim của họ, sẽ phát triển lớn mạnh. Tôi cầu nguyện rằng họ sẽ như trong thanh thi Thi-thiên miêu tả: “Người ấy sẽ như cây trồng gần dòng nước, sanh bông trái theo thì tiết, lá nó cũng chẳng tàn héo, mọi sự người làm đều sẽ thành vượng” (Thi-thiên 1:3). Sự chúc phước của Đức Chúa Trời sẽ tuôn đổ trên quý vị khi quý vị tiếp tục cuộc hành trình của đức tin.

“Hãy tôn Đấng Christ là Chúa là Chúa, làm thánh trong lòng mình. Hãy thường thường sẵn sàng để trả lời mọi kẻ hỏi về sự trông cậy trong anh em, song phải hiền hòa và kính sợ....” (1 Phi-e-rơ 3:15)

Có thể sau khi đọc xong Điều Huyền Bí được tiết lộ quý vị sẽ tin Chúa Jesus là Thiên Chúa và là Cứu Chúa của riêng mình. Có lẽ những chi tiết được giải thích đã làm cho sự hiểu biết của quý vị sâu sắc thêm về sách phúc âm, gia tăng đức tin và muốn chia sẻ tin lành với nhiều người khác nữa. Xin dành chút thời gian cầu Chúa chúc phúc cho chúng tôi và cho phép chúng tôi cùng được quý vị khuyến khích bằng cách gửi thư hay thư điện tử email đến chúng tôi tại:

**Windham Assembly of God Ministries
1051 Roosevelt Trail
Windham, Maine 04062
email: mysteryunveiled@windhamag.org**

Lời cảm tạ

Với lòng trân trọng biết ơn, các tác giả công nhận quyền sách được hoàn thành với sự góp sức của quý vị sau đây đã giúp quyền sách trở nên hiện thực:

Angela Abbatiello
Roy Clark
Jim and Sue Duran
Mr. and Mrs. Kevin Gagnon
Dr. and Mrs. Gene Glad
Mr. and Mrs. Robert Howe
Vern "Chip" Saunders
Lucy Tardiff

TÔI ĐÃ TỪNG MÙ LOÀ NHƯNG NAY TÔI ĐÃ NHÌN THẤY

Jesus. Chúa Cứu Thế. Điều huyền bí.

- Làm sao tôi có thể bắt đầu hiểu được Kinh Thánh?
- Làm sao tôi có thể giải thích rõ cho người khác đức tin của tôi?
- Tin Chúa Jesus có ý nghĩa gì?

Quý vị mong ước được nói lưu loát rõ ràng về sách Phúc Âm, nhưng quý vị không biết bắt đầu từ đâu. Những câu hỏi giống nhau được luôn được nêu ra lập đi lập lại tại sao phải chịu đựng và đau bệnh? Làm sao tôi chắc rằng khi tôi chết, tôi sẽ lên thiên đàng? Tại sao Chúa Jesus là lối duy nhất để đến thiên đàng?

Mục Sư Dan Abbatiello và **Del Sargent** giới thiệu một sự giải thích ngắn gọn lời phán truyền từ Sách Phúc Âm từ lúc khởi đầu đến lúc cuối Kinh Thánh thảo luận một vài câu hỏi thông thường.

“Tôi chưa bao giờ đọc một cách chi tiết, từng bước một, sự giải thích về Sách Phúc Âm. Quyển sách này biện hộ một cách hùng hồn cho thấy tại sao Chúa Jesus là lối duy nhất để vào vương quốc của thiên đàng. Quyển sách cho tôi công cụ và mong ước mới được chia sẻ đức tin của tôi với những người khác”

Dick Walls

“Phần lớn cuộc đời của tôi đã tin Chúa Jesus, Con của Đức Chúa Trời, người đã chết trên thập tự giá và tôi đã xin người hãy ở trong tim tôi để tha thứ cho tội lỗi của tôi. Tôi tin và nhận điều này nhưng thực sự chưa bao giờ hiểu tại sao. Sau khi đọc xong quyển sách, giờ đây tôi tại sao tôi cần Chúa Jesus là Vị Cứu Tinh và tại sao Ngài là lối duy nhất để đạt tới lối vào thiên đàng. Tôi có một đức tin mới và tin tưởng rằng tôi có một mái nhà vĩnh cửu trên thiên đàng.”

Tammy Sargent

WINDHAM ASSEMBLY BOOKS
WINDHAM, MAINE

CHRISTIAN LIVING INSPIRATION